

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 143 - Tháng 4, 2022

No. 143 - April, 2022

NĂM THỨ 13 - 13 YEARS

**TRỒNG RỪNG FSC:
CHUYỆN NGƯỜI TRONG CUỘC**

**FSC AFFORESTATION:
AN INSIDER'S STORY**

Gỗ có chứng chỉ là sự cam kết bền vững cho ngành gỗ Việt Nam
Certified wood is a sustainable commitment for Vietnam's wood industry.

GỖ CÓ CHỨNG CHỈ FSC:
Đừng chỉ dừng ở khuyến khích
FSC CERTIFIED WOOD: Don't
just stop at encouragement



8 938504 385069

22.300 VND

www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH



200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm

XẺ - SẤY - GIA CÔNG THEO QUY CÁCH

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn
Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy
Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng
Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Lake Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICD Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI

Hotline : 085555595
Website : www.noithattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xiển, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

HỘI TỰ CÔNG NGHỆ TINH HOA - PHÁT HUY HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG

HỆ THỐNG LỌC KHÍ VÀO

Màn lọc mật độ cao lực cản thấp, vật liệu lọc polyme. Lối lọc được gia công đặc biệt từ Châu Âu. Độ lọc tinh sạch 99,99%. Giảm thiểu độ ồn của khí vào. Tối ưu chức năng cách âm & lọc bụi.

VAN ĐIỀU KHIỂN VÀO KHÍ

Sử dụng linh kiện tiên tiến, đường ống lớn & lực cản nhỏ. Cảm biến áp suất điều khiển đóng/mở. Ngăn chặn sự dội ngược dầu từ bộ trục vít, đồng thời giảm thiểu tối đa lực cản khí vào.

ĐƯỜNG ỐNG KẾT NỐI

Thiết kế đơn giản mang tính thẩm mỹ cao. Đường ống lớn và lực cản nhỏ, độ bền cao, không mối hàn, chống rỉ sét, chống rò rỉ & chống ăn mòn.

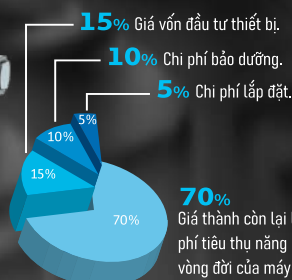
HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN

Thiết kế đơn giản, dễ thao tác. Ôn áp - ôn nhiệt, độ bền cao. Hệ thống quản lý thông minh (giám sát thiết bị từ xa thông qua internet & wifi).

Tiết kiệm năng lượng

Tiết kiệm năng lượng lên đến **40%**

Sự kết hợp hoàn hảo từ hệ thống máy nén khí trục vít hai cấp, biến tần, vịnh từ tiết kiệm năng lượng.



BIẾN TẦN KÉP

01 biến tần trang bị cho động cơ chính. 01 biến tần trang bị cho động cơ quạt ly tâm của bộ giải nhiệt. Biến tần có thiết kế điều khiển vector, mô-men xoắn, sang nhanh vô cấp tốc độ. Gia tăng kích thước hệ thống giải nhiệt cho mô-đun điện tử, thích nghi với môi trường có nhiệt độ cao. Kết hợp với động cơ vĩnh từ với tính linh hoạt & độ tin cậy cao. Tối ưu hóa cho tiết kiệm điện năng & lưu lượng khí nén.

BỘ TRỤC VÍT HAI CẤP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Công nghệ gia công cơ khí chính xác KAPP của CHLB Đức. Trục vít có thiết kế lớn, nén hai cấp, tiết diện nén lớn, vòng quay chậm, độ ồn thấp, hiệu suất cao. Lưu lượng khí nén lớn hơn 20% ~ 30% so với cùng công suất.

ĐỘNG CƠ NAM CHÂM VĨNH TỪ SIÊU TIẾT KIỆM ĐIỆN IE3, IE4

Động cơ nam châm vĩnh từ 4 cực. Cấp độ bảo vệ: IP54. Cấp cách điện: F. Lực mô-men đầu ra lớn, dòng điện khởi động thấp. Tiêu chuẩn tiết kiệm điện IE3, IE4 (cao nhất hiện nay). Động cơ vĩnh từ không sử dụng cánh quạt để giải nhiệt cho động cơ, mà sử dụng hệ thống giải nhiệt tuần hoàn bằng dầu, luôn duy trì từ trường ổn định.

BỘ GIẢI NHIỆT

Sử dụng quạt ly tâm được trang bị biến tần có hiệu suất cao, với lượng gió lớn & độ ồn thấp. Kết giải nhiệt nhôm tấm dạng vẩy, giảm hư hại do áp suất, có tuổi thọ cao.

Hotline:
NORTH AREA/ Miền Bắc: 0388 848 333
SOUTH AREA/ Miền Nam: 0937 168 008



INNOVATION

INFINITY



Độ chính xác cao, trục vít hai cấp siêu tiết kiệm năng lượng



Động cơ nam châm vĩnh từ siêu hiệu quả IE3 & IE4



Biến tần kép



Hệ thống điều khiển thông minh PLC



MÁY MỘNG ÂM 10 ĐẦU CNC



MÁY CỬA LÔNG CNC



MÁY GHÉP HÌNH CNC



TRUNG TÂM GIA CÔNG CNC 5 TRỤC



MÁY CHÀ NHÁM CHÒI 9 TRỤC



TRỤ SỞ CHÍNH : 39H2, Kp Phú Hội, F. Vĩnh Phú, Tp. Thuận An, Bình Dương.
 MIỀN TRUNG : Tổ 3, Khu Vực 5, F. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
 MIỀN NAM : Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
 MIỀN BẮC : Số 40 Phố Nguyễn Khê, Xã Nguyễn Khê, Đông Anh, Hà Nội.



MÁY FINGER MỘNG ĐỨNG VÀ NÀM



MÁY FINGER MỘNG NÀM TỐC ĐỘ CAO

Email: thanhthongcompany@gmail.com
 Website: www.thanhthong.com.vn

HOTLINE

0983.177.534



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Khác với việc thiếu đơn hàng và khá bị động khi dịch bệnh bùng phát trong năm 2021, năm nay, nhu cầu đồ gỗ nội thất thế giới vẫn đang tăng ở mức cao. Nhưng cùng với dịch bệnh, những biến động về chính trị thế giới thời gian gần đây cũng đang gây nên xáo trộn đáng kể cho chuỗi cung ứng, nguồn cung nguyên liệu và nhất là tình hình và chi phí logistics, khiến cho các doanh nghiệp gỗ bị "ăn" nhiều vào lợi nhuận.

Đó là những thách thức cần được giải quyết trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Và luôn có một câu hỏi tồn tại làm sao để ngành gỗ tăng trưởng, phát triển bền vững, xây dựng được thương hiệu vững mạnh trên thế giới.

Những điều cơ bản là triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại, mang đến cơ hội tiếp cận thị trường, tiếp cận nguồn cung lẫn dịch vụ vận chuyển cho doanh nghiệp trên cả nước. Giữa những bất ổn trên thế giới về chính trị, kinh tế, rối loạn về vận chuyển, căng thẳng về nhiên liệu, về sự tăng giá của nguyên liệu và những đòi hỏi khắt khe về kỹ thuật ở các thị trường nhập khẩu, việc liên kết và kết nối với nhau càng trở nên quan trọng hơn.

Thư Quý độc giả!

Vì sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của ngành gỗ Việt Nam, vì lợi ích chính đáng của cộng đồng doanh nghiệp gỗ Việt Nam và các đối tác thương mại, góp phần bảo vệ các thị trường xuất khẩu chính như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản..., liên kết chính là nền tảng tạo ra sức mạnh tập thể rộng lớn, nuôi dưỡng tinh thần, ý chí và khát khao gây dựng thương hiệu cho ngành gỗ Việt Nam.

Liên kết chính là cách tạo ra chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, là sự kết nối giữa những yếu tố khác nhau trong một tổng thể rộng lớn của ngành gỗ. Đứng riêng rẽ và hoạt động độc lập không phải là cách để phát triển bền vững.

Liên kết chiều ngang, chiều dọc, liên kết giữa các đầu mối quản lý, kinh doanh và thương mại, liên kết giữa nhà cung ứng, người sản xuất, người vận chuyển, liên kết về chính sách, về mô hình hoạt động chính là cách để định hướng và tìm ra giải pháp phát triển hiệu quả, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn tình trạng gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp, loại bỏ những doanh nghiệp gian lận, làm ăn phi pháp.

Hợp tác, liên kết hình thành và phát triển chính là lý lẽ để biến Việt Nam trở thành một trung tâm đồ gỗ hàng đầu trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, cũng như trên thế giới, liên kết để tạo ra sức mạnh tập thể, nâng đỡ sức mạnh các cá thể và đó cũng là lúc để ngành gỗ nhìn thấy sự phát triển của mình sẽ được thực hiện như thế nào.

Dear readers,

Last year, there was lack of orders and being quite passive when the epidemic breaks out in 2021. Differently, the world demand for wooden furniture is increasing at a high rate this year. However, along with the epidemic, the recent fluctuations in world politics are also causing significant disturbances to the supply chain, the supply of raw materials and especially the situation and logistics costs, that make timber businesses lose a lot of profits.

Those are the challenges that need to be addressed in the short, medium and long term. And there is always a question of how to make the timber industry grow, develop sustainably, and build a strong brand in the world.

The basics are implementing many trade promotion programs, providing opportunities to access markets, access supply and transport services for businesses across the country. Amidst the world's political and economic uncertainties, transportation disturbances, fuel tensions, the rise of raw materials, and technical requirements in import markets, the association and cooperation with each other becomes even more important.

Dear Readers!

For the strong and sustainable development of Vietnam's timber industry, for the legitimate interests of the Vietnamese timber business community and trading partners, contributing to the protection of key export markets such as the United States and the EU, Japan..., the association is the foundation to create a vast collective strength, nurture the spirit, will and desire to build a brand for Vietnam's timber industry.

Association is the way to create a supply chain, a production chain, a value chain, a connection between different elements in a large whole of the timber industry. Standing apart and acting independently is not the way to sustainable development.

Horizontal and vertical association, association between management, business and commercial hubs, association between suppliers, manufacturers, carriers, policy association, and key operating models is a way to orient and find effective development solutions, promptly fight, prevent origin fraud and illegal transshipment, and eliminate fraudulent and illegal businesses.

Cooperation, association to form and develop are the philosophy to turn Vietnam into a leading furniture center in the Asia-Pacific region, as well as in the world. Association create collective strength, enhance the strength of individuals. And it is also time for the timber industry to see how its development will be done.



Editor in Chief

Tổng biên tập

PHẠM TÚ

Chief of Editor Board

Trưởng ban biên tập

TS. NGUYỄN TÔN QUYỀN

Managing Editor, Chief office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn

CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
Phó CT HĐQT Công ty CP Woodland
- VŨ HUY ĐẠI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trường Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014

by Ministry of Information and Communications, Socialist Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Gỗ rừng trồng của Việt Nam. Nguồn: GV

Số 143 - Tháng 4. 2022
No. 143 - April, 2022

MỤC LỤC/ CONTENT

8 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Sức mạnh của sự đồng nhất

The power of oneness

12 VẤN ĐỀ HÒM NAY CURRENT ISSUES

Gỗ có chứng chỉ FSC: Đừng chỉ dừng ở khuyến khích

FSC certified wood: Don't just stop at encouragement

Trồng rừng FSC: Chuyện người trong cuộc

FSC afforestation: An insider's story

24 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSINESS CORNER

FSC: Hộ chiếu tới thế giới

FSC: Passport to the world

28 PHONG CÁCH STYLE

Đồ gỗ nội thất cổ điển: Xu hướng năm 2022

34 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

Công nghệ tối ưu nguyên liệu gỗ

36 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Cái bắt tay cho tương lai

Handshake for the future

42 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

Sức mạnh của sự đồng nhất



CẢM LÊ

động khó lường. Sự gia tăng cạnh tranh của các nước sản xuất đồ gỗ trên thế giới đang tạo những áp lực lớn lên các doanh nghiệp trong nước. Bên cạnh đó, sự thiếu hụt về nguyên liệu do các quốc gia trồng rừng và cung cấp nguyên liệu đã và đang có các chính sách hạn chế, quản lý chặt chẽ việc khai thác và xuất khẩu gỗ nguyên liệu.

Liên kết giữa các doanh nghiệp là vấn đề mang tính sống còn đối với lĩnh vực sản xuất, chế biến gỗ trong tương lai gần. Cùng với đó, để giảm giá thành, một trong những yếu tố quan trọng góp phần đưa sản phẩm cạnh tranh thành công trên thương trường là các doanh nghiệp phải sớm chủ động liên kết, xây dựng chuỗi nguyên liệu đầu vào bảo đảm chất lượng, đạt chứng chỉ quốc tế.

Vấn đề liên kết giữa các doanh nghiệp với các hộ dân, giữa các công ty lâm nghiệp với các doanh nghiệp chế biến gỗ, giữa tổ chức, cá nhân trồng rừng với quỹ đầu tư quốc tế... hiện còn nhiều vướng mắc, cần sớm được tháo gỡ nhưng là một trong những điều kiện tiên quyết để ngành gỗ có sức bật tốt hơn.

Liên kết để tạo nên sức mạnh đồng thuận và nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong những mục tiêu lớn của ngành gỗ. Đối với doanh nghiệp, liên kết tạo sẽ phát huy hết tiềm năng và lợi thế của từng doanh nghiệp và thúc đẩy tính cạnh tranh cho ngành gỗ nói chung.

Với các hiệp hội gỗ địa phương và trung ương, việc liên kết còn quan trọng hơn ở khía cạnh quản lý, chính sách, dự báo và tính nhất quán về các mục tiêu phát triển bền vững.

Sự phát triển trong hai thập kỷ qua đã tạo ra một nền tảng và nguồn lực lớn cho ngành gỗ với giá trị xuất khẩu tăng theo từng năm, số doanh nghiệp hoạt động trong ngành gỗ lớn và gần 1 triệu lao động thường xuyên và hàng chục nghìn người hoạt động không cố định trong ngành này đã tạo ra cơ sở vững vàng để ngành gỗ có cơ hội phát triển hơn nữa.

Cùng với các cơ hội và thuận lợi, ngành gỗ đang và sẽ phải đối mặt với những thách thức lớn trong thời gian tới, điều đó luôn được nhắc đến như một trong những cảnh báo quan trọng và giúp các doanh nghiệp nói riêng và ngành gỗ nói chung có sự tập trung, cẩn trọng, có sự linh hoạt và tính thích ứng cao.

Theo các chuyên gia, thương mại toàn cầu thời gian qua mặc dù đã có những tín hiệu khởi sắc nhưng vẫn tiềm ẩn những biến

Trong khi đó, việc liên kết giữa các hiệp hội gỗ giúp cho việc định hướng trở nên bao quát hơn, tổng thể hơn, nhất quán hơn trong đường hướng, phương pháp phát triển, cũng như tạo ra sự liên lạc về chính sách giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các Hiệp hội và doanh nghiệp.

Hiệp hội là nơi cung cấp các nguồn thông tin quan trọng, có thể tạo doanh thu và cơ hội đào tạo cho các doanh nghiệp thông qua mạng lưới và chia sẻ thông tin, hình thành các nhóm thương mại.

Các hiệp hội gỗ hiện tại là nơi cấp nguồn thông tin phong phú để giới thiệu về các thị trường trong nước và quốc tế mới, hỗ trợ tài chính và cơ hội tiếp cận công nghệ cho các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các hiệp hội cũng là đối tác với cơ quan quản lý nhà nước, hoặc các tổ chức quốc tế nhằm bảo đảm giải quyết bức xúc của các doanh nghiệp.

Đồng thời, đứng trên khía cạnh tập thể, mọi quyết sách và điều chỉnh các khía cạnh về mục tiêu, thị trường, thương hiệu trở nên đồng nhất hơn. Hơn nữa, việc điều tiết sản phẩm, nắm bắt xu hướng, khai thác thị trường, tiếp thị sản phẩm, hoặc mẫu mã thiết kế sản phẩm, cũng như ứng phó với những diễn biến khó lường về dịch bệnh, thiên tai, về giá nguyên liệu, logistics, rào cản thương mại, hoặc nhiên liệu trở nên thống nhất hơn.

Đây chính là những điểm khác biệt về sự liên kết giữa các hiệp hội gỗ và cho thấy sự hứa hẹn về một cộng đồng gỗ mạnh mẽ, thấu hiểu, năng lực và cạnh tranh hơn. **V**

ĐỌC NHANH

Năm nay Chính phủ trả nợ gần 14,6 tỉ USD

Năm 2022, Chính phủ sẽ trả nợ 335.815 tỉ đồng (tương đương 14,6 tỉ USD), ít hơn năm ngoái, trong đó 89% là nợ gốc, còn lại là các dự án cho vay lại. So với năm 2021 thì mức trả nợ năm nay thấp hơn khoảng 30.117 tỉ đồng. Theo kế hoạch vay, trả nợ công 2022 được Phó thủ tướng Lê Minh Khái ký ngày 13/4, năm nay, Chính phủ vay tối đa 673.546 tỉ đồng (tương đương gần 29,3 tỉ USD). Mức vay này tăng hơn 159.240 tỉ đồng so với 2021. 96% khoản vay này dùng để cân đối cho ngân sách trung ương (646.849 tỉ đồng), khoản vay về cho vay lại là 26.697 tỉ đồng.

Nội thất gặp áp lực chi phí container đi Mỹ

Hội mỹ nghệ và chế biến gỗ TP HCM cho biết 3 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu ngành gỗ nội thất đạt 3,94 tỉ USD, tăng 3% so với cùng kỳ 2021. Tuy nhiên, biên lợi nhuận của doanh nghiệp trong ngành có nguy cơ bị ăn mòn vì nhiều chi phí vẫn ở mức cao, đứng đầu là giá container quốc tế. Giá container đi bờ Đông và bờ Tây trung bình trong quý vừa qua lần lượt là 16.333 USD và 13.667 USD, tức đã giảm so với giai đoạn cuối năm ngoái. VLA dự báo giá sẽ về mức xấp xỉ trung bình cùng kỳ 2021 và đến quý cuối năm, mới hạ nhiệt khoảng 25-38%. Đây chỉ là mức giá trung bình và thực tế có lúc nhà mua hàng Mỹ phải tốn hơn 20.000 USD để nhập một container nội thất Việt Nam.

Hàn Quốc quyết định gia nhập CPTPP

Lãnh đạo Hàn Quốc thống nhất gia nhập CPTPP, nhằm đa dạng hóa xuất khẩu trong bối cảnh kinh tế ngày càng bất ổn. Chính phủ Hàn Quốc cho biết có kế hoạch nộp đơn gia nhập CPTPP trước khi Tổng thống Moon Jae-in kết thúc nhiệm kỳ 5 năm ngày 9/5. Tổng thống đắc cử Yoon Suk-yeol được kỳ vọng tham gia đàm phán về việc này. Quá trình được dự báo kéo dài ít nhất một năm. Việc tham gia CPTPP có thể thúc đẩy cả thương mại và đầu tư cho Hàn Quốc. GDP được dự báo tăng 0,33 - 0,35%, theo Viện chính sách kinh tế quốc tế Hàn Quốc.

Thị trường đồ cũ ở Bỉ đạt doanh thu hàng năm đến 1,5 tỉ euro

Thị trường đồ cũ tại Bỉ (không bao gồm ô tô đã qua sử dụng) đạt doanh thu hàng năm là 1,5 tỉ euro. Đây là kết quả một cuộc khảo sát do Liên đoàn thương mại Bỉ (Comeos) thực hiện. Nhu cầu đối với đồ cũ đang ngày càng tăng. Điều này một phần là do hoài niệm về quá khứ. Ngoài ra, vấn đề biến đổi khí hậu và nhu cầu về một nền kinh tế bền vững hơn chiếm một vị trí ngày càng quan trọng. Theo Comeos, với doanh thu 332 triệu euro, thiết bị máy tính là danh mục sản phẩm đã qua sử dụng lớn nhất, tiếp theo là thời trang đã qua sử dụng, với giá trị khoảng 324 triệu euro, trong đó 69 triệu euro được thu từ thị trường trực tuyến.

The power of oneness

CAM LE

Association to create consensus and improve competitiveness is one of the big goals of the timber industry. For businesses, creating links will promote the full potential and advantages of each business and promote competitiveness for the timber industry in general.

For local and central timber associations, association is even more important in terms of management, policy, forecasting and consistency of sustainable development goals.

The development in the past two decades has created a great foundation and resources for the timber industry with export value increasing year by year. There are a large number of enterprises operating in the timber industry, nearly one million permanent and daily workers, tens of thousands of people intermittently working in this industry have created a solid foundation for the timber industry to have the opportunity to develop further.

Along with opportunities and advantages, the timber industry has been facing great challenges in the coming time. That is always mentioned as one of the important warnings and helps businesses in particular and the wood industry in general to focus, be careful, have flexibility and high adaptability.

According to experts, although global trade has shown signs of improvement over the past time, there is still potential for unpredictable fluctuations. The increasing competition of furniture producing countries in the world is creating great pressure on domestic enterprises. In addition, there is a shortage of timber



materials due to the fact that the countries that plant forests and supply timber materials have had policies to limit and strictly manage the exploitation and export of timber material.

Association between businesses is a vital issue for the timber production and processing sector in the near future. Along with that, in order to reduce costs, one of the important factors contributing to successfully competitive products in the market is that enterprises must soon proactively connect and build a chain of input materials to ensure quality and obtain international certificates.

The issue of association between businesses and households, between forestry companies and wood processing enterprises, between organizations, individuals planting forests and international investment funds is that there are many existing problems that need to be resolved soon. However, that is one of the prerequisites for the timber industry to have better resilience.

Meanwhile, the association between timber associations helps to make the orientation more inclusive, more comprehensive, more consistent in development direction and method, as well as creating policy coherence between state management agencies, associations and businesses.

The association is an important source of information, can generate revenue and training opportunities for businesses through networking and information sharing, forming trade groups.

Existing timber associations are a rich source of information to introduce new domestic and international markets, financial support and technology access opportunities for businesses. In addition, associations are also partners with state management agencies, or international organizations to ensure resolution of businesses' pressing concerns.

At the same time, standing on the collective side, all decisions and adjustments in aspects of the target, market, and brand become more homogeneous. Moreover, product regulation, trend capture, market exploitation, product marketing, or product design, as well as response to unpredictable developments in epidemics, natural disasters, timber material prices, logistics, trade barriers, or fuel become more uniform.

These are the differences in the connection between timber associations and showing the promise of a stronger, understanding, competent and competitive timber community. **V**

Read fast

This year, the Government repays nearly 14.6 billion USD in debt

In 2022, the Government will repay the debt of 335,815 billion VND (equivalent to 14.6 billion USD), less than last year, of which 89% is the principal debt, the rest is on-lending projects. Compared to 2021, this year's debt payment level is about VND 30,117 billion lower. According to the plan on borrowing and repaying public debt of 2022 signed by Deputy Prime Minister Le Minh Khai on April 13, this year, the Government borrows a maximum of 673,546 billion VND (equivalent to nearly 29.3 billion USD). This loan is an increase of more than 159.240 billion VND compared to 2021. 96% of this loan is used to balance the central budget (646,849 billion VND), and the on-lending loan is 26,697 billion VND.

Furniture is facing the pressure of container costs to go to the US

Handicraft and Wood Industry Association of Ho Chi Minh city (HAWA) said that in the first three months of the year, the export turnover of the timber furniture industry reached 3.94 billion USD, up 3% over the same period in 2021. However, the profit margin of enterprises in the industry is at risk of corrosion as many costs remain high, led by international container prices. The average price of containers going to the East and West coasts in the last quarter was \$16,333 and \$13,667, respectively, a decrease compared to the end of last year. VLA forecasts that prices will return to approximately the average level of the same period in 2021 and will cool down by about 25-38% in the last quarter of the year. This is just the average price and in fact, sometimes it costs American buyers more than 20,000 USD to import a container of Vietnamese furniture.

Korea decided to join CPTPP

Korean leaders agreed to join the CPTPP, in order to diversify exports in the context of increasingly unstable economic conditions. The Korean government said it plans to apply to join the CPTPP before President Moon Jae-in ends his five-year term on May 9. President-elect Yoon Suk-yeol is expected to participate in negotiations on this. The process is expected to take at least a year. Joining the CPTPP could boost both trade and investment for South Korea. GDP is forecast to grow by 0.33 to 0.35%, according to the Korea Institute of International Economic Policy.

The second-hand market in Belgium has an annual turnover of 1.5 billion euros

The second-hand market in Belgium (excluding used cars) has an annual turnover of 1.5 billion euros. This is the result of a survey conducted by the Belgian Chamber of Commerce (Comeos). The demand for second hand items is increasing. This is partly due to nostalgia for the past. In addition, the issue of climate change and the need for a more sustainable economy occupy an increasingly important place. According to Comeos, with sales of 332 million euros, computer equipment is the largest used product category, followed by used fashion, with a value of about 324 million euros, of which 69 million euros are revenue from the online market.

Gỗ có chứng chỉ FSC:

Đừng chỉ dừng ở khuyến khích

Người tiêu dùng trên thế giới, nhất là ở hai thị trường châu Âu và Mỹ chỉ sử dụng sản phẩm khi biết chắc rằng nó được tạo ra không phải từ việc phá rừng. Gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững (chứng chỉ FSC) là điểm cộng lớn tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, thiếu cơ chế, chính sách cũng như sự công nhận của thị trường khiến cho gỗ có chứng chỉ FSC dù đã thay đổi dù chưa được như kì vọng.

XUÂN LÂM

Vấn phụ thuộc vào nhập khẩu

Tính đến đầu năm 2022, Việt Nam có 226.429 ha diện tích rừng có chứng chỉ FSC - FM/COC ở Việt Nam, có 186.000 ha là rừng trồng có chứng chỉ FSC, chiếm đến 82%, phần còn lại khoảng 18% là rừng tự nhiên, tương đương diện tích trên 40.000 ha.

Phần lớn rừng có FSC tập trung ở 5 tỉnh lên tới 60% trong tổng diện tích rừng FSC của Việt Nam là Tuyên Quang (36.578 ha, chiếm 16%), Thanh Hóa (xấp xỉ 24.800 ha), Hà Tĩnh (23.900 ha), Bình Định (18.400 ha) Quảng Trị (17.400 ha), (Phú Yên 12.300 ha).

Trong tổng số trên 186 ngàn ha rừng trồng có chứng chỉ FSC, hiện có khoảng 179,8 ngàn ha rừng trồng sản xuất, chiếm 96% diện tích rừng trồng; Phần còn lại là diện tích rừng được bảo vệ và diện tích rừng khác theo quy định của tiêu chuẩn FSC lần lượt là gần 28,6 ngàn ha và 0,98 ngàn ha.

Theo tính toán, nguồn cung nguyên liệu khai thác trong nước mới đáp ứng khoảng 75% tổng nhu cầu cho ngành chế biến gỗ xuất khẩu. Tuy nhiên, gỗ có chứng chỉ FSC chỉ chiếm 8,4% con số này - một con số khá khiêm tốn.

Gỗ FSC nhập khẩu là bổ sung một lượng gỗ có chứng chỉ quan trọng cho ngành gỗ Việt Nam, trong đó, chủ yếu đối với các loài gỗ mà rừng trồng trong nước không có hoặc không đáp ứng được tiêu chuẩn.

"Từ năm 2019 đến nay, ngành gỗ Việt Nam chi bình quân trên 50 triệu USD để nhập xấp xỉ 245 ngàn m³ gỗ tròn có chứng chỉ FSC", ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends dẫn số liệu báo cáo Thị trường gỗ FSC tại Việt Nam: Cơ hội và thách thức.

Trong đó, bình quân hàng năm ngành gỗ bỏ ra trên 30 triệu USD để nhập gỗ tròn có chứng chỉ FSC, tương đương 153.600 m³ trong giai đoạn 2019-2021. Nếu như ở trong nước, gỗ có chứng chỉ FSC chủ yếu là keo thì gỗ FSC nhập khẩu là bạch đàn (86%) và gỗ teak (13%), chiếm đến 99% tổng lượng gỗ tròn FSC nhập khẩu.

Tương tự gỗ tròn, mỗi năm ngành gỗ chi trên dưới 21 triệu USD cho việc nhập khẩu gần 63 ngàn m³ gỗ xẻ FSC trong 3 năm 2019-2021. "Gỗ FSC nhập khẩu chủ yếu sản xuất dòng sản phẩm gỗ ngoài trời dạng nguyên khối tới các thị trường như Anh, Đức, Pháp, Hà Lan...", ông Trần Lê Huy, Hiệp hội gỗ và lâm sản Bình Định cho biết.

Đừng chỉ dừng ở khuyến khích

Sau Hội nghị thượng đỉnh Trái đất năm 1992 tại Rio (Brazil) đã không đạt được thỏa thuận ngừng việc phá rừng, một nhóm các doanh nghiệp, nhà bảo vệ môi trường và nhà lãnh đạo cộng đồng đã cùng nhau đưa ra sáng kiến về cách tiếp cận tự nguyện theo nhu cầu thị trường nhằm cải thiện các hoạt động lâm nghiệp mang tính trách nhiệm và bền vững trên toàn thế giới với sự ra đời của Hội đồng quản lý rừng (Forest

Stewardship Council - FSC) tại Mexico vào năm 1994.

Sản phẩm được chứng nhận đầu tiên là một chiếc thìa gỗ sẽ có mặt tại thị trường Anh. Tiêu chuẩn quốc gia FSC đầu tiên được xác nhận ở Thụy Điển với 10 nguyên tắc cho rừng trồng đã được phê chuẩn vào giai đoạn 1996-1997. Đến năm 2019, FSC đã có hơn 199 triệu ha rừng được chứng nhận và trên 37 ngàn chứng chỉ Chuỗi hành trình CoC (Chain of Custody).

Việt Nam - một trong số ít các quốc gia tiếp nhận chứng chỉ Chuỗi hành trình CoC của FSC từ rất sớm thông qua các công ty mua hàng châu Âu như SCANCOM (Đan Mạch) và các Công ty đánh giá độc lập như SGS (Thụy Sĩ) trong giai đoạn 1998-2000 và tăng trưởng nhanh lượng chứng chỉ FSC cả CoC và FM (quản lý rừng) từ đó đến nay. Hiện Việt Nam có hơn 1.085 chủ chứng chỉ CoC và 52 chủ chứng chỉ FM/CoC cho các thành phần từ doanh nghiệp đến nhóm hộ gia đình.

Năm 2017, tập đoàn IKEA yêu cầu, 100% sản phẩm cung cấp cho họ phải bảo đảm đạt chứng chỉ FSC đã tạo ra sự chuyển động lớn với các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam hợp tác với tập đoàn này, cũng như thay đổi toàn diện nhận thức về gỗ chứng chỉ FSC tại Việt Nam.

Không chỉ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm cho IKEA, nhiều công ty xuất khẩu sang các thị trường khác cũng nhận thấy xu hướng tiêu dùng của khách hàng là sản phẩm phải có nguồn gốc, đáp ứng các tiêu chí về bảo vệ môi trường... Vì vậy, việc đầu tư, liên kết với người trồng rừng để đạt các chứng nhận về quản lý rừng bền vững, truy xuất nguồn gốc đang tăng lên.

Trước đó 10 năm - tức năm 2007 - đã có những doanh nghiệp dự báo trước được thị trường và đã xây dựng mối liên kết trồng rừng FSC từ thời điểm đó gỗ có chứng chỉ FSC ở Việt Nam ghi nhận là rất ít.

Tuy nhiên, năm 2022 (tức là thời điểm sau 5 năm tập đoàn IKEA yêu cầu, 100% sản phẩm cung cấp cho họ phải bảo đảm đạt chứng chỉ FSC), gỗ có chứng chỉ FSC dù đã thay đổi nhưng chưa được như kỳ vọng.

"Để trồng rừng được cấp chứng chỉ FSC đòi hỏi lao động phải được đào tạo, tập huấn và phải nắm bắt rõ các quy trình quy định về kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, về Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững.... Song sự chênh lệch giữa việc

bán gỗ có chứng chỉ với gỗ không có FSC chưa rõ ràng vì thị trường tiêu thụ không công bố đơn giá chênh lệch", ông Lê Văn Ninh - Phó giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tư chia sẻ với Tạp chí Gỗ Việt.

Diện tích trồng rừng có chứng chỉ FSC được ông Ninh nhận định sẽ tăng trong tương lai. Tuy nhiên, đối với doanh nghiệp như Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tư, khó khăn đến từ muôn ngả, từ công tác đào tạo tập huấn cho người lao động, hay tình trạng lấn chiếm đất của một số hộ dân địa phương....

Do đó, ông Lê Văn Ninh kiến nghị, nhà nước cần có chính sách ổn định giá gỗ thị trường; đồng thời yêu cầu các doanh nghiệp gỗ có FSC phải công khai minh bạch giá gỗ. Bên cạnh đó, cần có những chính sách phù hợp để bảo hộ các doanh nghiệp đặc thù hoạt động về ngành lâm nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có xuất phát từ các nông lâm trường quốc doanh.

Gỗ có chứng chỉ FSC có vai trò rất quan trọng trong việc duy trì hình ảnh một ngành công nghiệp chế biến gỗ, thậm chí là hình ảnh của 1 quốc gia phát triển nguồn gỗ rừng trồng và sử dụng nguyên liệu gỗ có trách nhiệm và bền vững trong mắt của đại đa số người tiêu dùng ở các thị trường khó tính như Mỹ, EU, Anh,... nơi nhận thức cao về môi trường và ưa chuộng khả năng truy xuất tận nguồn của sản phẩm.

Tuy nhiên, đến nay, quy mô nguồn gỗ FSC so với toàn bộ nhu cầu nguồn nguyên liệu đầu vào cho ngành công nghiệp chế biến gỗ trong nước và xuất khẩu vẫn còn rất khiêm tốn. Việc này đặt ra những bài toán không nhỏ cho các bộ, ngành, và chính quyền địa phương.

"Đừng chỉ dừng ở khuyến khích mà cần có các cơ chế chính sách đủ mạnh để phát triển rừng trồng có chứng chỉ FSC", các chuyên gia, doanh nghiệp trong ngành nhấn mạnh và cho rằng, có như vậy mới có thể thực hiện tốt Đề án phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ bền vững cũng như Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành theo Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ. 

FSC CERTIFIED WOOD: DON'T JUST STOP AT ENCOURAGEMENT

Consumers around the world, especially in the European and American markets, only use the product when they are sure that it is not created from deforestation. The wood with a certificate of sustainable forest management (FSC) is a big strength to make a competitive advantage for businesses. However, the lack of mechanisms, policies as well as market recognition makes FSC certified wood not be as expected though it has changed.

XUAN LAM

Still depending on imports

As of early 2022, Vietnam has 226,429 hectares of FSC - FM/CoC certified forests in Vietnam, 186,000 hectares of FSC certified plantations, accounts for 82%, the rest about 18% are natural forests, it is equivalent to an area of over 40,000 hectares.

Most of the FSC certified forests are concentrated in 5 provinces, up to 60% of the total FSC forest area of Vietnam, such as Tuyen Quang (36,578 ha, accounting for 16%), Thanh Hoa (approximately 24,800 ha), Ha Tinh (23,900 ha), Binh Dinh (18,400 ha) Quang Tri (17,400 ha) and (Phu Yen 12,300 ha).

Out of the total of over 186,000 hectares of FSC-certified plantation forests, there are currently about 179.8 thousand hectares of production plantations, accounting for 96% of the planted forests; The rest is protected forest area and other forest area as prescribed by FSC standards is respectively nearly 28.6 thousand ha and 0.98 thousand ha.

According to calculations, the supply of domestically harvested materials only meets about 75% of the total demand for the export wood processing industry. However, FSC certified wood accounts for only 8.4% of this figure – a rather modest one.

Imported FSC certified wood is an important supplement for the Vietnamese wood industry, mainly for wood species that domestic forests do not have or do not meet the standards.

"From 2019 to now, Vietnam's wood industry has spent an average of over US\$50 million to import approximately 245,000 m³ of FSC-certified logs," said To Xuan Phuc, an expert from Forest Trends cited the market report of FSC certified wood in Vietnam: Opportunities and Challenges.

In which, the wood industry spends over US\$30 million annually on average to import FSC certified logs, it is equivalent to 153,600 m³ in the period of 2019-2021. If FSC certified

wood is mainly acacia in the country, the imported FSC wood is eucalyptus (86%) and teak (13%), accounting for 99% of total imported FSC certified logs.

Similar to logs, the timber industry spends around US\$21 million each year on the import of nearly 63,000 m³ of FSC sawn timber in the three years of 2019-2021. "The imported FSC wood mainly manufactures monolithic outdoor wood products to the markets such as the UK, Germany, France, the Netherlands etc", said Mr Tran Le Huy, Forest Products Association of Binh Dinh.

Don't just stop at encouragement

After the 1992 Earth Summit in Rio (Brazil) failed to reach an agreement to stop deforestation, a group of businesses, environmentalists and community leaders came together to give an initiative to a voluntary market-driven approach in order to improve the responsible and sustainable forestry practices on the worldwide with the establishment of the Forest Stewardship Council (FSC) in Mexico in 1994.

The first certified product was a wooden spoon, it was available in the UK market. The first FSC national standard was validated in Sweden with 10 principles for plantation forests ratified in the period of 1996 - 1997. By 2019, the FSC had more than 199 million hectares of certified forests and over 37,000 Certificates of Chain of Custody (CoC).

Vietnam - one of the few countries that received FSC's CoC certificate very early through European purchasing companies such as SCANCOM (Denmark) and independent assessment companies such as SGS (Switzerland) in the period of 1998 - 2000 and since then Vietnam has rapidly grown the amount of FSC certificates both CoC and FM (forest management). Currently, Vietnam has over 1,085 CoC certificate holders and 52 FM/CoC certificate holders for the sectors ranging from businesses to household groups.

In 2017, the IKEA group required that 100% of the products provided to them had to meet the FSC, which made a great movement for Vietnamese woodworking businesses as cooperating with this group, as well as changing comprehensively the perception of FSC certified wood in Vietnam.

Not only businesses supply the products to the IKEA, many companies export to other markets also realize that customers' consumption trends are the products which must have the origin and meet environmental protection criteria etc. Therefore, the investment and association with the forest growers to obtain certifications on sustainable forest management and traceability has been rising.

10 years ago, it means year 2007, there were businesses who predicted the market in advance and built FSC afforestation linkages, although there were very few records of FSC certified wood in Vietnam at that time.

However, in 2022 (the time after 5 years as required by IKEA Group, 100% of supplying products to them must be certified FSC), FSC certified wood has been changed but it has not been as expected.

"For FSC certified afforestation, labors must be trained, coached and have a clear understanding of the technical regulations, occupational safety and hygiene, the Sustainable Forest Management Standards etc. However, the difference between selling certified timber and timber without FSC is not clear because the consumption market does not announce the changed unit price", Mr Le Van Ninh - Deputy Director of Ba To Forestry One Member Co., Ltd. shared with Go Viet Magazine.

The FSC certified afforestation area is predicted by Mr Ninh to increase in the future. However, for businesses like Ba To Forestry One Member LLC, the difficulties come from all directions, from training, coaching to labors, or the land encroachment of some local households etc.

Therefore, Mr Le Van Ninh suggested that the government should have a policy to stabilize the market price of wood; At the same time, it is required that timber enterprises which have FSC must publicly disclose their price of timber. In addition, it is necessary to have appropriate policies to protect specific enterprises operating in the forestry industry, especially the enterprises originate from state-owned agro-forestry afforestation yards.

FSC certified wood plays a very important role in maintaining the image of a wood processing industry, even the image of a country that develops the timber source of plantation forests and uses timber responsibly and sustainably under the eyes of the vast majority of consumers in fastidious markets such as the US, EU, UK, etc., where environmental awareness is high and product traceability is preferred.

However, up to now, the scale of FSC wood resources compared to the entire demand for input materials for the domestic wood processing industry and export is still very modest. This poses the significant problems for ministries, industries, and local authorities.

"Do not stop at encouragement but it is necessary to have strong enough mechanisms and policies in order to develop FSC-certified plantation forests", experts and businesses in the industry emphasized and said that only that can carry out the project of developing forest timber material areas with sustainable certification as well as the Vietnam forestry development strategy for the period of 2021 – 2030 which was issued according to Decision No. 523/QĐ-TTg dated April 1, 2021 of the Prime Minister. 



GIÚP DOANH NGHIỆP TRỒNG RỪNG CHỨNG CHỈ FSC

Phát triển nguồn nguyên liệu gỗ rừng trồng, đặc biệt là rừng trồng có chứng chỉ FSC được đánh giá là giải pháp quan trọng giúp ngành gỗ phát triển bền vững. Tuy nhiên, việc này không dễ đối với các doanh nghiệp.

Vũ Huy

Gỗ FSC có vai trò rất quan trọng trong việc duy trì hình ảnh một ngành công nghiệp chế biến gỗ, thậm chí là hình ảnh của một quốc gia phát triển nguồn gỗ rừng trồng và sử dụng nguyên liệu gỗ có trách nhiệm và bền vững trong mắt thế giới.

Nhưng để tăng diện tích rừng trồng đạt chứng chỉ FSC không phải là điều dễ dàng đối với các doanh nghiệp, khi tính liên kết giữa doanh nghiệp với hộ dân, liên kết với chuỗi cung khác như nguồn giống chưa thật sự chặt chẽ.

"Hợp tác với hộ trồng rừng nghĩa là phải đối diện với muôn vàn thử thách", ông Quốc Anh giám đốc công ty sản xuất viên nén tại Nghệ An cho biết, "Thời gian trồng rừng gỗ FSC có thời gian từ 8 năm trở lên, trong khi người trồng rừng đa số khó khăn về kinh tế, nên rất khó để thuyết phục họ tham gia trồng rừng FSC".

Và nếu tham gia "thì ý thức chấp hành thỏa thuận với công ty của người trồng rừng rất thấp", đại diện một doanh nghiệp trồng rừng FSC ở Hòa Bình cho biết, cộng với đó là "không chú trọng bảo vệ rừng, ảnh hưởng tới chất lượng rừng trồng".

Nhưng khó khăn nhất là "hiệu quả khi sử dụng gỗ FSC chưa cao", vị này cho biết, điều đó "dẫn đến việc thực hiện, duy trì theo các nguyên tắc FSC không đủ tốt để thay đổi nhận thức của người trồng rừng".

Và trồng rừng truyền thống chu kỳ ngắn, khai thác bán dăm dễ dàng hơn, giải quyết được nhu cầu bức thiết về tài chính của người dân. "Ngay cả khi giá gỗ có chứng chỉ FSC mua cao hơn từ 10 đến 12% so với gỗ thông thường", theo những công ty liên kết, "cũng khó thuyết phục được hộ gia

đình liên kết với công ty gỗ để phát triển bền vững".

Để các hộ trồng rừng tham gia vào chuỗi liên kết, các doanh nghiệp rút kinh nghiệm, các công ty phải có chiến dịch truyền thông tốt bằng hình ảnh, bằng cam kết, và quan trọng nhất là "có nhà máy chế biến đóng tại đó".

Ở một số địa phương, các công ty thậm chí phải cam kết thu mua gỗ dăm có chứng chỉ rừng trong trường hợp gỗ bị bão đổ gãy, hỗ trợ hộ nông dân vay tiền giải quyết khó khăn tài chính để giữ rừng với chu kỳ dài hơn, tài trợ các chi phí cho đánh giá chứng chỉ theo định kỳ 5 năm và hằng năm.

Đó cũng là thử thách lớn về quản lý tài chính, về khả năng thâm nhập sâu vào thị trường thế giới, khi chi phí đầu vào tăng mạnh ở thời điểm này bởi ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga-Ukraine, dịch bệnh lưu hành, chi phí logistics lên cao, giá nhiên liệu cũng không ngừng tăng lên, nên khấu hao rất nhiều vào giá trị của sản phẩm, cũng như lợi nhuận của doanh nghiệp.

"Giá trị thu được từ gỗ FSC tính trên một đơn vị diện tích sau khi trừ chi phí cao hơn gỗ thông thường từ 5-7%, tuy nhiên, khối lượng gỗ có FSC bán được

chỉ chiếm 25% tổng khối lượng khai thác", đại diện Công ty lâm nghiệp Hòa Bình tiết lộ, nhưng đầu ra cho gỗ FSC lại không nhiều "vì đơn vị có nhu cầu sử dụng gỗ có FSC rất ít nên khó bán", vị này than thở.

Đó cũng là sự mâu thuẫn, khi chi phí đầu tư để trồng rừng FSC cao hơn so với chi phí rừng trồng gỗ thông thường, ở cả khía cạnh nhân lực, vận hành, đánh giá chứng chỉ...

Một trở ngại nữa mà doanh nghiệp phải giải quyết là nguồn cung giống khi người dân ngại tham gia chứng chỉ vì từ trước đến nay họ chỉ tiếp cận được với nguồn giống trôi nổi, không có xuất xứ rõ ràng, khi đã trồng sau 1 - 2 năm mới phát hiện ra gây thiệt hại cho người trồng.

Hiện, nhiều doanh nghiệp chưa có được sự liên kết chặt chẽ với các đơn vị cung cấp giống cây trồng rừng gỗ lớn, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, năng suất và chất lượng cây trồng cao, để mang lại hiệu quả kinh tế lớn.

Chưa hết, gỗ trồng rừng có chứng chỉ FSC ở Việt Nam chủ yếu gỗ keo, bởi nhu cầu về sản phẩm gỗ trên thế giới đều từ loại gỗ này là chính. Nhưng muốn người dân trồng rừng có chứng chỉ FSC để khai thác gỗ thì dăm và ván bóc phải tiêu thụ được. Giá trị của ván bóc hoặc xẻ do doanh nghiệp làm ván ghép thành và gỗ dán quyết định mua với giá cao. Nhưng phần thừa còn lại do các đơn vị cung dăm gỗ quyết định, nhưng đầu ra của phần gỗ nhỏ rất khó. Tuy nhiên, "việc khó hay dễ tùy thuộc vào khả năng kết nối của chủ rừng, chủ doanh nghiệp có rừng", ông Quốc Anh nhận xét.

"Có sự trái ngược là khi giá nguyên liệu gỗ

bóc, dăm gỗ không bán được thì đẩy giá gỗ xẻ tăng giá, nhưng khi bán được gỗ nguyên liệu làm ván bóc và dăm thì giá gỗ xẻ cũng vẫn tăng", ông Đặng Văn Tuấn, Công ty NAFOCO nêu nghịch lý.

Theo ông, sử dụng gỗ keo để chế biến vẫn là loại gỗ chủ đạo của Việt Nam trong vài năm tới. "Mỗi năm NAFOCO sử dụng từ 70-80 nghìn m³, gỗ keo xẻ sấy, quy tròn là 150 nghìn m³. Giá đầu vào gỗ keo mỗi năm biến động từ 3-5%/năm, xu hướng giá tăng lên, trước đây giá gỗ keo chỉ từ hơn 3 triệu đồng/m³ nhưng tới đây đã tăng lên trên 5 triệu đồng/m³", ông Tuấn chia sẻ.

Giá gỗ keo tăng là do ngành dăm và ván bóc phát triển quá nóng, đẩy nhu cầu sử dụng gỗ nguyên liệu tăng cao, hơn nữa các chi phí tăng thì buộc giá gỗ keo cũng phải tăng. Điều đó đẩy chi phí đầu vào lên cao và buộc các nhà quản lý phải có sự điều chỉnh và quy hoạch của các ngành gỗ, dăm, ván bóc có sự phát triển hài hòa và đồng đều hơn.

Theo đánh giá của các doanh nghiệp, với thực trạng về đất đai, con người, trình độ lao động, quản lý, cơ chế chính sách... như hiện nay, diện tích rừng có chứng chỉ FSC tại Việt Nam rất khó tăng trong tương lai.

Nếu muốn đẩy mạnh diện tích rừng trồng FSC, về cơ bản, theo ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends, cần "có cơ chế ưu tiên các doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm gỗ có chứng chỉ FSC, phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước giám sát chặt chẽ gỗ FSC và gỗ không có chứng chỉ tránh trà trộn gỗ làm ảnh hưởng tới ngành gỗ Việt Nam".

Trồng rừng FSC: Chuyện người trong cuộc

Hiện, có khoảng 42% diện tích rừng trồng của Việt Nam thuộc quản lý của gia đình, nhưng diện tích rừng trồng theo tiêu chí FSC chỉ chiếm khoảng 3%. Cần tạo động lực gì để khuyến khích người dân tham gia trồng rừng gỗ có chứng chỉ vẫn đang là bài toán còn bỏ ngỏ?

CAO CẨM

Là một trong những nhóm hộ trồng rừng được cấp FSC đầu tiên tại Việt Nam, ông Lê Biên Hoà - trưởng nhóm hộ trồng rừng tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị cho biết, vào năm 2010, nhóm gồm 118 gia đình tham gia trồng rừng theo tiêu chí FSC (trồng rừng FSC) được cấp chứng chỉ FSC cho 317 ha rừng keo. Toàn bộ gỗ khai thác từ diện tích có FSC trên được một công ty sản xuất đồ gỗ xuất khẩu cam kết thu mua và sẽ trả cao hơn giá thị trường 25% đối với gỗ có đường kính to. Ngoài ra, gỗ có đường kính nhỏ hơn vẫn được chấp nhận là gỗ tròn với giá mua cao hơn gỗ dăm.

Trao đổi với Tạp chí Gõ Việt, ông Lê Biên Hòa cho hay, sau hơn 10 năm, trồng rừng FSC được ghi nhận đang phát triển tốt tại khu vực này. Minh chứng bằng con số 560 gia đình tham gia trồng rừng theo tiêu chí FSC cao gấp hơn 4 lần so với cách đây hơn 10 năm. Diện tích rừng có FSC của nhóm

tăng qua các năm, năm 2018 có 1.500 ha được cấp chứng chỉ, hiện giờ đạt gần 3.000 ha và kế hoạch mỗi năm sẽ phát triển thêm 500 ha rừng trồng keo được cấp FSC.

Đáng chú ý, đó là sự thay đổi về tư duy. Ông Lê Biên Hòa chia sẻ, nếu như trước đây các hộ tham gia trồng rừng FSC còn chần chừ và chỉ tham gia một phần diện tích rừng trồng, thì nay đã tham gia toàn bộ diện tích. Trồng rừng FSC mới thực hiện ở các hộ có kinh tế khá giả, kinh tế không phụ thuộc vào rừng. Còn nhà nào kinh tế kém trồng rừng trong khoảng 5 năm sẽ khai thác để bán gỗ. Bởi theo họ, việc giữ rừng trong thời gian 8 - 10 năm là quá dài, không có đủ kinh tế để duy trì cuộc sống.

Rõ ràng có những lợi ích nhất định đối với các hộ trồng rừng FSC, theo Ông Hòa hiện chênh lệch giữa gỗ có FSC và không FSC mới chỉ dừng ở con số 7% đến 10% - một con số khá khiêm tốn.

Nhưng theo họ, lợi hơn ở chỗ, đối với chu kỳ từ 8-10 năm, họ không phải đầu tư trồng lại 1 chu kỳ nữa mà vẫn thu hồi vốn và lợi nhuận. “Nếu để rừng 8 năm chúng tôi bán gỗ nguyên liệu để xẻ được 160-170 triệu/ha, nếu để 5 năm cắt bán thì chỉ bán được 70-75 triệu đồng/ha. Như vậy, trồng rừng làm gỗ xẻ sẽ hiệu quả hơn so với trồng rừng làm nguyên liệu giấy, nhưng không phải nhà nào cũng đủ kinh tế để giữ rừng 8 năm”, ông Lê Biên Hòa chia sẻ thêm.

Hiện nhóm hộ tại Gio Linh, Quảng trị đang được hỗ trợ về tài chính của Công ty TNHH Scancia Pacific để đánh giá chứng chỉ FSC một năm khoảng 250 triệu đồng và cam kết

tài trợ tới năm 2025. Ở chiều ngược lại, các hộ trồng rừng sẽ ưu tiên bán gỗ có chứng chỉ FSC cho Công ty TNHH Scancia Pacific.

Thời điểm hiện tại, đầu ra của gỗ FSC được các hộ trồng rừng đánh giá là chưa đáng lo ngại vì nhiều đơn vị liên hệ để mua gỗ có FSC. Tuy nhiên, những lo lắng vẫn đang chực chờ những hộ trồng rừng với các câu hỏi như: Đến năm 2025, Công ty TNHH Scancia Pacific hết tài trợ đánh giá cấp chứng chỉ FSC, liệu lúc đó nhóm hộ tại đây có tìm ra được công ty nào hỗ trợ nữa không, việc các hộ trồng rừng phải tự chi trả chi phí đánh giá FSC- việc này làm giảm lợi nhuận của hộ hay không, hay tới thời điểm gỗ FSC bão hòa, hoặc chênh lệch không đáng kể giữa gỗ có chứng chỉ và không có chứng chỉ, khi đó các hộ tham gia trồng rừng FSC có còn liên kết lại với nhau để trồng rừng bền vững được nữa hay không?

“Tôi đâu biết tới đó thôi, trước đây khi mới tham gia trồng rừng FSC, gỗ FSC bán ra chênh lệch tới 25% so với giá thị trường, nhưng bây giờ giảm chỉ còn 7% đến 10% tùy thuộc vào việc vùng nguyên liệu xa hay gần nhà máy. Ngoài ra, việc giảm chênh lệch giá bán giữa gỗ FSC và không FSC có thể là do diện tích cấp FSC đang nhiều so với nhu cầu”, ông Lê Biên Hòa nhận định.

“Chúng tôi không lo ngại về nguồn giống khi nhóm hộ trồng rừng tại đây đang nhận được tài trợ từ một đơn vị nước ngoài và hiện đã phát triển được 4 vườn ươm đạt chất lượng cao. Hiện, diện tích được cấp FSC là 3.000 ha, trích 7% lợi nhuận do FSC mang lại, nhóm hộ đã tích lũy được khoảng 500 triệu đồng. Nếu diện tích này tăng lên 3.500 ha, mỗi năm khai thác 350 ha, nhóm có thể tự túc được

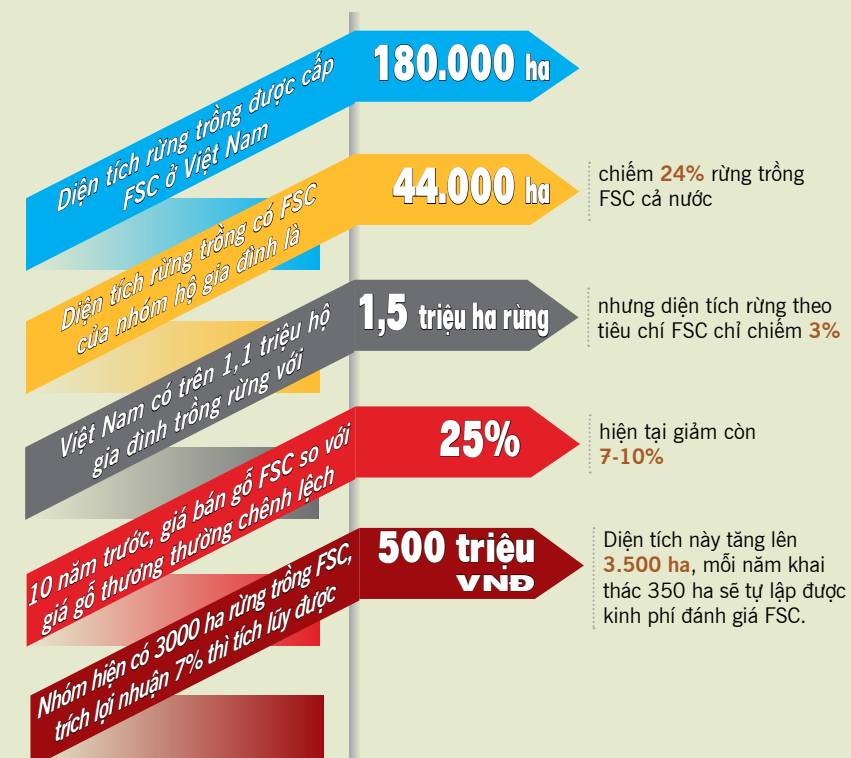
tài chính. Đây cũng là phương án tài chính của nhóm hộ để tiến tới tự lập kinh phí đánh giá FSC”, ông Lê Biên Hòa cho biết thêm.

Thống kê từ Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn, Việt Nam có trên 1,1 triệu hộ gia đình tham gia trồng rừng, hiện đang quản lý trên 1,5 triệu ha rừng trồng, chiếm tới 42% tổng diện tích rừng trồng của cả nước. Nhưng diện tích rừng trồng được cấp FSC thuộc quản lý của hộ chỉ chiếm khoảng 3%.

Tương tự, số liệu thống kê từ tổ chức FSC (fsc.org) chỉ ra, tới đầu năm 2022, Việt Nam có trên 186.000 ha rừng trồng được cấp FSC, trong đó diện tích rừng trồng được cấp FSC của nhóm hộ gia đình đạt trên 44.000 ha, chiếm 24% tổng diện tích rừng trồng có FSC của cả nước. So với diện tích rừng trồng thuộc sở hữu của hộ gia đình chỉ chiếm khoảng 3%, một con số nhỏ bé.

Để phát triển nguồn nguyên liệu bền vững trong nước, vừa qua Chính phủ đã ban hành Quyết định 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022, phê duyệt đề án phát triển công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021- 2030, trong đó có đưa ra mục tiêu 100% gỗ, sản phẩm gỗ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước được sử dụng từ nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp, gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Tuy nhiên, mục tiêu mà Chính phủ đặt ra dường như sẽ khá xa vời nếu không có chính sách đột phá để kết nối các thành phần trong chuỗi của ngành công nghiệp chế biến gỗ. Đồng thời, cần tạo ra động lực để khuyến khích người dân tham gia trồng rừng gỗ có chứng chỉ nhằm giải bài toán nêu trên. Câu trả lời dường như vẫn đang còn bỏ ngỏ.



FSC afforestation: An insider's story

Currently, about 42% of Vietnam's planted forest area is under household management, but the area of planted forests under FSC criteria accounts for only about 3%. What motivation should be created to encourage the people to participate in certified timber afforestation which is still an open problem?

CAO CAM

As one of the first groups of FSC-granted afforestation households in Vietnam, Mr. Le Bien Hoa - leader of the group of afforestation households in Gio Linh district, Quang Tri province said that in 2010, the group consisted of 118 afforestation households according to FSC criteria (FSC afforestation) were granted FSC for 317 hectares of acacia forest. All timber harvested from the above FSC area is committed to purchase by an export furniture company and will pay 25% higher than the market price for large diameter timber. In addition, the wood with a smaller diameter is still accepted as logs with a higher purchased price than wood chips.

Talking to Go Viet Magazine, Mr. Le Bien Hoa said that, after more than 10 years, FSC afforestation has been recognized as developing well in this area. As evidenced by 560 households participating in afforestation according to FSC criteria, it is 4 times higher than the one 10 years ago. The forest area with FSC of the group has increased over the years, in 2018 only 1,500

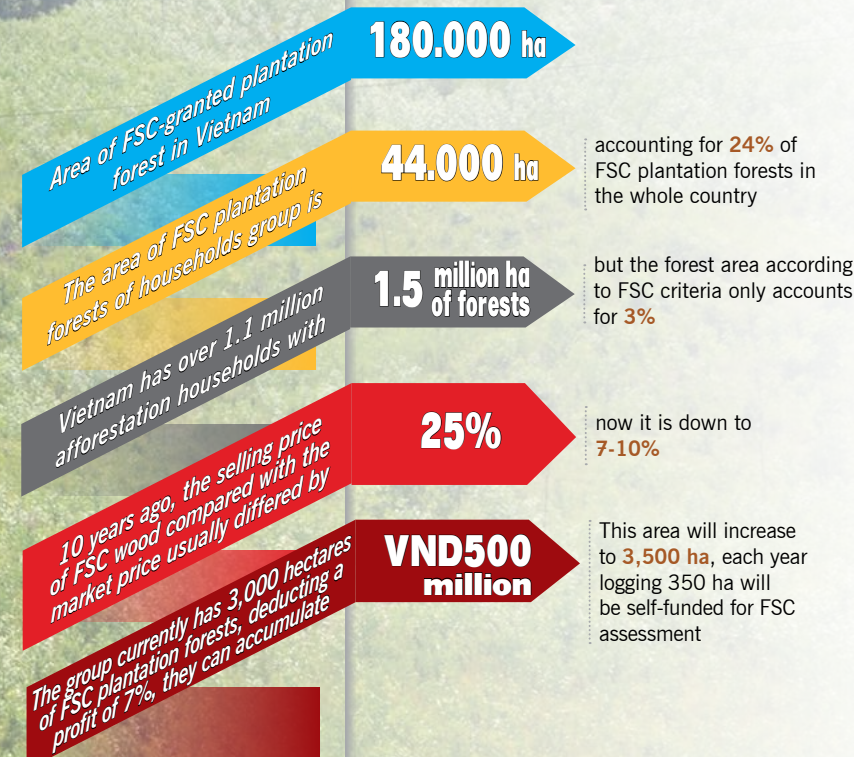
hectares were certified, now nearly 3,000 hectares and the plan is to develop an additional 500 hectares of FSC-certified acacia each year.

Notably, it's a change in mindset. Mr. Le Bien Hoa shared, if in the previous time, the households participating in afforestation with FSC were still hesitant and only participated in a part of their planted forest area, now they have participated in their entire area. The FSC certified afforestation is carried out in the households with well-off economic status that do not depend on forests. Those who are economically poor, they plant forests for about 5 years after that, they will harvest them to sell timber. According to them, keeping the forests for 8-10 years is too long, there is not enough economy to sustain their life.

There are clearly certain benefits to FSC afforestation households, according to Mr. Hòa although the difference between FSC and non-FSC timber is just only 7% to 10% - a rather modest figure.

But according to them, it is more profitable that for a cycle of 8-10 years, they do not have to invest to replant other cycle, they can recover their capital and profit. "If forests have been planted for 8 years, timber can be sold at the price of VND160-170 million per ha, if forests are harvested for 5 years, they can only be sold at the price of VND70-75 million VND per ha. Thus, the afforestation of making sawn timber will be more effective than the one of making paper materials, but it is not all households who has enough money to keep their forests for 8 years," added Mr. Le Bien Hoa.

"The households participating in planting forests with FSC will be supported VND1 million per ha, but so far the



government have not done it", Mr. Le Bien Hoa added. FSC afforestation households in Quang Tri are having to be self-sufficient, with the financial support of Scancia Pacific Co., Ltd to evaluate the FSC, a year about VND250 million and pledge to fund until 2025. In contrast, afforestation households will give priority to selling FSC certified wood to Scancia Pacific Company.

At present, the output of FSC wood is assessed by afforestation households as not worrying because many companies contact them to buy FSC timber. However, the concerns are still waiting for forest growers with the questions such as: By 2025, Scancia Pacific Co., Ltd will run out of funding for FSC granting assessment, if the group of households here find any other company to support? The plantation households have to pay for the FSC assessment themselves, which reduces their profits or not, the saturated time of the FSC timber, or the difference is insignificant between certified and non-certified timber? Whether the households participating in FSC certified afforestation still link together for sustainable afforestation or not?

"I don't know where I go, before when we first joined the afforestation with FSC, FSC timber sold for a difference of up to 25% compared to the market price, but now it is only 7% to 10% depending on the material areas where are far or near the factories. Besides, the different reduction in the selling price between FSC and non-FSC wood may be due to the area of FSC supply is much larger than the demand", said Mr. Le Bien Hoa.

"We are not concerned about the sources of varieties as the group of afforestation households here

are receiving the funding from a foreign business and have now developed four high-quality nurseries. Currently, the FSC granted area is 3,000 ha, deducting 7% of the profit brought by FSC, the group of households has accumulated about VND500 million. If this area is increased to 3,500 hectares, logging 350 hectares per year, the group can be financially self-sufficient. This is also the financial plan of the group of households towards self-funding for FSC assessment", added Mr. Le Bien Hoa.

According to the statistics from the Ministry of Agriculture and Rural Development, Vietnam has more than 1.1 million households participating in afforestation, are currently managing over 1.5 million hectares of planted forests, which accounts for 42% of the total planted forest area in the whole country. But the area of FSC-granted plantation forests under household management is only about 3%.

Similarly, the statistics from FSC (fsc.org) show that by the beginning of 2022, Vietnam has over 186,000 hectares of FSC-granted plantation forests, of which the FSC-granted plantation area belongs to a group of households is over 44,000 hectares, accounts for 24% of the total FSC-afforested area of the whole country. In comparison to the area of plantation forests owned by households, only about 3%, a small rate.

In order to develop a sustainable source of raw materials in the country, the Government has recently issued Decision No. 327/QĐ-TTg dated March 10, 2022, approved the project of developing a sustainable and effective wood processing industry in the period of 2021-2030, including the target that 100% of wood and wood products for export and domestic consumption will be used from legal and certified timber for sustainable forest management.

However, the goal set by the Government seems to be quite far away, if there isn't any breakthrough policy to connect the components in the chain of the wood processing industry. At the same time, it is necessary to make motivation to encourage the people to participate in certified timber plantations to solve the above problem. The answer seems to be still open. ▣

Thị trường gỗ có chứng chỉ: **VẪN NỬA VỜI**

▼ **NGUYỄN HOÀNG**

Việt Nam phát triển diện tích lớn rừng trồng có chứng nhận FSC nhưng thị trường gỗ có chứng chỉ vẫn chỉ nửa vời. Không thể đơn độc tạo ra nguồn nguyên liệu gỗ FSC, các doanh nghiệp cho rằng, việc này cần được đặt trong chiến lược phát triển chung toàn ngành lâm nghiệp.



Nguồn cung gỗ FSC ra thị trường bị gián đoạn, gây sức ép lên các quốc gia nhập khẩu gỗ nguyên liệu để sản xuất đồ gỗ xuất khẩu, bao gồm Việt Nam. Ông Nguyễn Xuân Thụy, Giám đốc Công ty Liên Khanh ở tỉnh Đồng Nai, nhận thấy, nguồn cung nguyên liệu nhập khẩu chịu áp lực từ nhiều phía. Ông cho biết, Liên Khanh đã phải “tăng dự trữ” để duy trì lượng gỗ nguyên liệu nhất định cho các khách hàng của mình.

Báo cáo mới nhất của Forest Trend và các hiệp hội gỗ công bố trong tháng 4/2022, ghi nhận, Việt Nam đã có trên 186 ngàn ha rừng trồng sản xuất có chứng chỉ FSC, nhưng mỗi năm chỉ khai thác bình quân khoảng 3,6 triệu m³. Gỗ FSC nhập khẩu bổ sung một lượng gỗ có chứng chỉ cho ngành gỗ Việt Nam suốt giai đoạn 2019-2021, bình quân mỗi năm Việt Nam chỉ hơn 30 triệu USD để nhập 153,6 ngàn m³ gỗ tròn FSC và 21 triệu USD nhập khẩu gần 63 ngàn m³ gỗ xẻ FSC.

Theo báo cáo này, sản lượng khai thác hàng năm tùy thuộc vào địa phương, lập địa, thổ nhưỡng, địa hình và khí hậu vùng khai thác. Những vùng trồng và khai thác có thổ nhưỡng/chất đất bạc màu/đất cát thường không tăng trưởng sinh khối kể cả trên 5 năm, dẫn đến sản lượng rất thấp. Có những vùng đất tốt, khi khai thác ở độ tuổi 7 năm bình quân đạt 180 tấn /ha. Rủi ro trong trồng, khai thác và tiêu thụ là gió bão và hỏa hoạn. Tình trạng cây bị chặt trộm, bị lấn chiếm đất của Công ty vẫn diễn ra.

Phát triển diện tích rừng có chứng chỉ FSC, doanh nghiệp đứng trước hai thách thức lớn: Quản trị sản xuất và tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp. Tại các tỉnh phía Bắc, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong phát triển diện tích rừng có chứng chỉ FSC. Nguyễn Văn Thắng, Phó giám đốc Công ty Lâm nghiệp Hòa Bình, cho biết, trên thị trường, giá gỗ có FSC đang cao hơn từ 5-7% so với gỗ không có FSC, nhưng doanh nghiệp hưởng lợi không bao nhiêu. Ông Thắng dẫn chứng, Hòa Bình đã phát triển diện tích rừng có FSC lên tới 6103,5 ha, nhưng “sản lượng gỗ có FSC bán được chỉ chiếm 20-25% tổng sản lượng gỗ khai thác của Công ty”.

Việt Nam phát triển diện tích lớn rừng trồng có chứng nhận FSC nhưng chưa hình thành thị trường mua bán gỗ có chứng chỉ “đồng bộ” từ gỗ có đường kính lớn tới gỗ có đường kính nhỏ, đây là điều kiện cốt lõi để doanh nghiệp ngành gỗ và lâm nghiệp, cũng như cộng đồng địa phương, cùng phát triển bền vững. Theo ông Lê Văn Ninh, Phó giám đốc Công ty Lâm nghiệp Ba Tư, lợi nhuận từ gỗ có chứng chỉ FSC chưa cao khó thúc đẩy cộng đồng phát triển diện tích rừng trồng có FSC. Hầu hết người trồng rừng giữ tập quán canh tác cũ, chưa coi trọng công tác bảo vệ môi trường và tài nguyên đất. Ông Ninh xác nhận một thực tế, “có doanh nghiệp chưa tuân thủ các thỏa thuận, cam kết với người trồng rừng”.

Theo ông Lê Quốc Doanh, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, điều kiện tiên quyết tăng

xuất khẩu sản phẩm gỗ là đáp ứng tiêu chuẩn về nguyên liệu gỗ, có chứng chỉ và hợp pháp. Việt Nam vẫn có thể tăng thị phần xuất khẩu trên các thị trường chính, như Mỹ và EU nếu chủ động hoàn thiện hệ thống quản lý nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp, có chứng chỉ FSC. Việc Malaysia đưa ngành công nghiệp gỗ tăng trưởng trở lại, là nhờ Chính phủ nước này đặt thúc đẩy sự đồng thuận từ các tổ chức trên thế giới cho việc thành lập các chuẩn công nghiệp, nhưng mặt khác lại giám sát chặt chẽ việc đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế của các nhà sản xuất trong nước.

Một cơ hội lớn cho Việt Nam là những ưu đãi có được từ EVFTA, cùng lộ trình xóa bỏ thuế nhập khẩu sau 10 năm lên tới 99,7% và 0,3% kim ngạch xuất khẩu còn lại sẽ áp dụng thuế 0% trong hạn ngạch. Chi phí xúc tiến thương mại đưa sản phẩm gỗ vào EU tốn kém hơn một số thị trường khác, nhưng được bù đắp bằng việc các nhà sản xuất có thể bán thẳng cho nhà mua hàng và không bị chiết khấu, chu kỳ thanh toán cũng ngắn hơn.

Tất nhiên, các doanh nghiệp ở Việt Nam không thể đơn độc tạo ra nguồn nguyên liệu gỗ FSC, nó cần được đặt trong chiến lược phát triển diện tích gỗ FSC chung toàn ngành gỗ và lâm nghiệp, với sự hậu thuẫn bằng chính sách của Chính phủ liên quan đến phát triển thị trường gỗ có chứng chỉ FSC, đưa ra các cơ chế hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho các doanh nghiệp, hộ gia đình trong gian đoạn chuyển đổi từ trồng rừng đơn thuần sang trồng rừng bền vững. ▼

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



FSC

HỘ CHIẾU TỎI THẾ GIỚI

FSC là viết tắt tên của Hội đồng Quản trị rừng Quốc tế và cũng là một loại chứng chỉ rừng do chính hội đồng này quản lý. Trong đó, hai chứng nhận quan trọng là FSC- FM (nguyên liệu gỗ có xuất xứ từ những vùng rừng được phát triển bền vững) và FSC-CoC (chuỗi khai thác, chế biến đến thành phẩm, xác định nguyên liệu từ rừng đã được quản lý tốt, kết nối trong quy trình sản xuất).



Ngành gỗ cần có thêm vùng nguyên liệu, tăng cường trồng rừng gỗ lớn, đặc biệt rừng trồng có chứng chỉ FSC, để trước mắt là giảm sức ép về giá gỗ nguyên liệu nhập khẩu, giảm chi phí logistics, và sau đó là đáp ứng nhu cầu nguyên liệu cho ngành chế biến và xuất khẩu gỗ đang tăng trưởng ở mức cao.

HÀ ANH

Giấy thông hành của ngành gỗ

Sau kinh nghiệm làm 4,5 nghìn ha rừng trồng có chứng chỉ FSC, ông Quốc Anh - đại diện doanh nghiệp sản xuất viên nén tại Thanh Chương (Nghệ An) cho biết, đơn vị muốn nâng con số này lên 17 nghìn ha.

Để xuất khẩu, gỗ nguyên liệu phải có chứng chỉ FSC, các thị trường lớn luôn coi đây là yêu cầu bắt buộc. "Chúng tôi mới hợp tác liên kết với bà con trồng rừng có chứng chỉ FSC hơn một năm nên chưa đủ nguồn cung", ông Quốc Anh cho biết, nhưng trong thời kỳ đầu, khách hàng chấp nhận sản phẩm được phép kết hợp giữa nguyên liệu có và không có chứng chỉ FSC, nhưng "sau một năm nữa, để xuất khẩu hàng bắt buộc toàn bộ sản phẩm phải đáp ứng tiêu chuẩn này", ông nhấn mạnh.

Công ty của ông Quốc Anh mới chỉ có 3.763 ha rừng có chứng chỉ FSC, 3 tháng nữa mới đánh giá để cấp FSC cho hơn 4.000 ha khác, đó là một nỗ lực lớn ở thời điểm hiện tại.

Trong khi đó, sau gần 6 năm liên kết với nhóm hộ gia đình tại 3 tỉnh Hòa Bình, Thanh Hóa, Thái Nguyên để cấp chứng chỉ FSC

trên diện tích trên 15.000 ha, ông Đặng Văn Tuấn - phó tổng giám đốc Công ty CP Lâm sản Nam Định (NAFOCO) nhận định, sử dụng gỗ keo có FSC để chế biến sẽ vẫn là chủ đạo trong 5 năm tới, dự kiến mức tăng trưởng trung bình của công ty từ 10-15%/năm.

Thời điểm này, NAFOCO sử dụng tới 95% gỗ keo có chứng chỉ để chế biến đồ gỗ xuất khẩu, 5% còn lại là gỗ thông, ván và các loại khác, bởi các khách hàng lớn từ EU, Mỹ, Nhật đều đặt đơn hàng từ loại gỗ này. NAFOCO chuyên về chế biến đồ gỗ ngoại thất, nhưng hiện tại còn chế biến thêm đồ gỗ nội thất, các sản phẩm có kết hợp với các vật liệu khác như đệm, vải...

Theo các chuyên gia, gỗ có chứng chỉ FSC và gỗ có kiểm soát là một yêu cầu bắt buộc của nhiều thị trường nhập khẩu. "Tất cả các sản phẩm xuất khẩu của công ty hiện đều sử dụng gỗ có chứng chỉ FSC", ông Tuấn chia sẻ. Hiện NAFOCO cung cấp sản phẩm cho IKEA - họ đòi hỏi 100% sản phẩm làm từ gỗ có chứng chỉ. Tuy nhiên, cũng có khách hàng dễ tính hơn, như Kaiser của Nhật thì chỉ cần gỗ có kiểm soát là được, ông Tuấn thông tin.

Cùng với NAFOCO, còn có các doanh nghiệp lớn khác như Woodland, Viha-Thống nhất, chuyên về các dòng sản phẩm đồ gỗ và sàn gỗ, tất cả đều sử dụng gỗ có chứng chỉ FSC.

Doanh nghiệp cần gì?

Ngành gỗ còn nhiều tiềm năng để xuất khẩu, và để tận dụng được cơ hội này thì phải đáp ứng được yêu cầu về nguyên liệu gỗ có chứng chỉ FSC. Nhưng các doanh nghiệp thường không thể tự trồng rừng có chứng chỉ FSC vì nhiều lý do, và liên kết với các hộ dân trồng rừng, các công ty lâm nghiệp để có nguồn gỗ FSC gần như là bắt buộc. Trong quá trình này, "chi phí tư vấn, đánh giá hoàn toàn là do công ty bỏ ra", ông Đặng Văn Tuấn cho biết.

Thời gian gần đây, các doanh nghiệp nhận được sự ủng hộ rất lớn từ chính quyền địa phương.

Thậm chí, việc này đã được đưa vào công tác, chỉ tiêu của từng thôn, xã, một số huyện cho đây là mục tiêu chính trị trong việc phát triển rừng trồng có FSC.

Theo các chuyên gia, để khuyến khích sự phát triển của rừng trồng FSC, sự nỗ lực từ các doanh nghiệp mới chỉ đáp ứng yêu cầu cần nhưng chưa đủ. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cần ban hành chính sách đủ mạnh để khuyến khích, phát triển rừng trồng có chứng chỉ FSC.

"Cần có chính sách miễn giảm thuế sử dụng đất, cởi mở hơn về chính sách đất đai để giúp các doanh nghiệp cũng như hộ dân", ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends khuyến nghị. Bên cạnh đó là giảm thuế tài nguyên, hỗ trợ tài chính ban đầu bằng các thuế suất ưu đãi cho các cá nhân, doanh nghiệp, HTX tham gia trồng rừng nguyên liệu, đặc biệt là trồng rừng gỗ lớn có chứng chỉ FSC.

Cùng lúc đó, cần sớm xây dựng mô hình thí điểm về hỗ trợ mua bảo hiểm đối với rừng trồng kinh doanh gỗ lớn, đặc biệt là rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC để hạn chế rủi ro, giúp các HTX, để các hợp tác xã, người trồng rừng yên tâm đầu tư kinh doanh dài hạn. **V**

FSC PASSPORT TO THE WORLD

The wood industry needs to have more material areas, strengthen the plantation of large timber forests, especially FSC certified plantations, in order to reduce the pressure on the price of imported timber, logistics costs, and then meet the timber demand for the wood processing and export industries which have been growing at a high rate.

HA ANH

Passport of the wood industry

After the experience of planting 4.5 thousand hectares of FSC-certified forests, Mr. Quoc Anh - a representative of a wood pallets manufacturing company in Thanh Chuong (Nghe An) said that his company wanted to increase to 17 thousand hectares.

In order to export, timber must have FSC certificate, major markets always consider this as a mandatory requirement. "We have only cooperated with FSC-certified afforestation people for over a year, so we don't have enough supply," said Mr. Quoc Anh, but in the early stage, customers accept the products which are allowed to combine between materials with and without FSC certificate, but "after one year, in order to export, all products must meet this standard", he stressed.

The company of Mr. Quoc Anh has only 3,763 hectares of forest with FSC. It will take 3 months to evaluate to grant FSC certificate for more than 4,000 hectares, which is a great effort at the moment.

Meanwhile, after nearly 6 years of association with household groups in 3 provinces of Hoa Binh, Thanh Hoa and Thai Nguyen in order to issue FSC certificates on an area of over 15,000 hectares, Mr. Dang Van Tuan - Deputy General Director of Nam Dinh Forest Products JSC (NAFOCO) said that FSC certified acacia wood for processing will still be used in the next 5 years, the average growth of the company is expected to be 10-15% per year.

At this time, the NAFOCO uses up to 95% of certified acacia to make wooden furniture for export, the remaining 5% is pine, plank and other types, because big customers from the EU, the US and

Japan all order from this species of timber, despite "the price of acacia increased from VND3 million to VND5 million per m³, the company's export revenue still reached over USD50 million per year", Mr. Tuan excitedly shared. The NAFOCO specializes in processing outdoor furniture, but now it also processes indoor furniture, its products are combined with other materials such as cushions, fabrics...

According to experts, FSC certified and controlled wood are a mandatory requirement of many import markets. "All export products of the company use the FSC certified wood," shared Mr. Tuan, The NAFOCO currently supplies IKEA products - they require 100% certified wood products. However, there are also more easygoing customers, like Japan's Kaise, which only need controlled timber, Mr. Tuan informed.

Along with the NAFOCO, there are other large enterprises such as Woodland, Viha-Thong nhát, which specializes in wooden furniture and floor, all of them use FSC certified wood.

What do businesses need?

The wood industry still has a lot of potential for export, and to take advantage of this opportunity, it must meet the requirements of FSC certified timber. But businesses often cannot plant FSC certified forests by themselves for many reasons, and linking with afforestation households, forestry companies to have the sources of the FSC certificate wood is almost mandatory. In this process, "consultation and evaluation costs are entirely borne by the company", said Mr. Dang Van Tuan.

Businesses have recently received the great support from local authorities. Even this has been included in the work, the target of each village, commune, and some districts considers this a political goal in the development of FSC certified plantation forests.

According to experts, in order to encourage the development of FSC certified plantation forests, the efforts from enterprises only meet the necessary but not enough factors. The Ministry of Agriculture and Rural Development needs to issue strong enough policies to encourage and develop FSC-certified plantation forests.

"It is necessary to have a land use tax exemption and reduction policy, and a more open policy on land to help businesses as well as households," recommended Mr. To Xuan Phuc, a senior expert from Forest Trends. In addition, the reduction of natural resources tax, initial financial support with preferential tax rates for individuals, businesses and cooperatives involved in planting material forests, especially large timber plantations with FSC certificate.

At the same time, it is necessary to soon develop a pilot model of supporting to buy insurance for plantation forests of large timber business, especially FSC-certified plantation forests to limit risks, help cooperatives and forest growers feel secure to invest in long-term business. **V**

FSC stands for the International Forest Stewardship Council and is also a type of forest certificate managed by this Council. In which, two important certifications are FSC-FM (timber originating from sustainably developed forests) and FSC-CoC (Chain of Custody from logging, processing to finished products, identify materials from well managed forests), connected in the production process).

Đồ gỗ nội thất cổ điển Xu hướng năm 2022

GỠ VIỆT

Một trong những đặc quyền lớn nhất của thiết kế hiện đại - đặc biệt là thiết kế hiện đại giữa thế kỷ mang phong cách vintage là khi nó được sử dụng một cách phù hợp nhất. Theo Heal's, công ty chuyên về đồ nội thất có trụ sở tại London, Anh, nhu cầu tìm kiếm đồ gia dụng đã qua sử dụng đạt mức cao nhất trong 3 năm vào thời điểm cuối năm 2020, với những sản phẩm như ghế Wishbone của Hans Wegner có mức độ phổ biến tăng 204%, trong khi Stool 60 và LC3 Grand Modele Armchair có lượt tìm kiếm tăng lần lượt là 155% và 100%.



Theo Báo cáo về sự thịnh vượng của Knight Frank, những món đồ nội thất từ giữa thế kỷ trước đã tăng giá trị 4% trong khoảng thời gian 12 tháng vào năm 2022 và 22% trong 10 năm qua.

Khi những món đồ gỗ nội thất cổ điển có được sức hút với thế hệ người trẻ hiện đại, và có một số sản phẩm quan trọng sẽ xuất hiện ở đầu bảng xếp hạng.

Các nhà thiết kế công nghiệp người Mỹ, Charles Ormond Eames Jr. và Bernice Alexandra "Ray" Kaiser Eames đã tạo ra Ghế Eames Lounge và Ottoman vào năm 1956 cho nhà sản xuất Herman Miller và đối tác châu Âu Vitra.

Chiếc ghế có đặc điểm khác biệt trong rất nhiều đồ nội thất giữa thế kỷ trước,

Eames cho biết anh lấy cảm hứng từ chiếc găng tay của người lính đầu tiên còn sờn với chất liệu da và gỗ cẩm lai xa hoa của nó, sự thoải mái của chiếc ghế này trở thành huyền thoại.

Là một món đồ nội thất cổ điển lớn hơn, món đồ này yêu cầu một khoảng không gian tương đối rộng, nhưng lại là một thiết kế cực kỳ linh hoạt, dễ dàng phù hợp với không gian văn phòng chuyên nghiệp hoặc phòng khách bình thường, sự kết hợp của da mềm và mặt sau bằng gỗ cẩm lai làm cho nó trở nên thoải mái và tiện lợi.

Lấy cảm hứng từ những chiếc ghế tròn bằng gỗ của đời nhà Minh Trung Quốc, CH24 hay ngày nay thường được gọi là chiếc Ghế Wishbone được Hans Wagner thiết kế vào năm 1949 cho Carl Hansen & Søn và đã được sản xuất liên tục trong 73 năm qua.

Các thông số kỹ thuật đã được cập nhật vào giữa những năm 1990 để phù hợp với những người Mỹ và châu Âu cao hơn khi mua ghế, nâng ghế thêm 2cm, trong khi ở Đông Á, nơi chiếm 1/4 doanh số bán Ghế Wishbone, các số đo ban đầu vẫn được giữ nguyên.

Phiên bản cập nhật của chiếc ghế vẫn được sản xuất hàng năm vào ngày sinh nhật của Werner với các mẫu gần đây bao gồm phiên bản gỗ sồi sẫm màu, phiên bản có ghế da và phiên bản màu xanh hải quân của thiết kế nổi tiếng.



Thiết kế đồ nội thất của Đan Mạch luôn là một trong những thiết kế tốt nhất trên thế giới và chiếc bàn phụ này của nhà sản xuất đồ nội thất Woud cũng không phải là ngoại lệ, có sẵn trong gỗ sồi sơn dầu, gỗ tần bì trắng, óc chó và đen.

Arc Side Table thiết kế nhằm tạo nên sự tương quan thân thiện giữa đồ nội thất và người sử dụng, phần trên tròn xoay dễ dàng để lộ ngăn có mái che, cách sử dụng hình thức sáng tạo từ các nhà thiết kế Đan Mạch, điển hình của nội thất Scandinavia.

Được thiết kế tốt và tiên tiến, món đồ nội thất này có tuổi thọ cao và những dấu hiệu thiết kế sâu sắc cũng như cấu trúc kiểu Đan Mạch, điều này có nghĩa là nó có thể trở thành món đồ được sưu tập nhiều hơn trong tương lai.

Mặc dù chưa phải là cổ điển, nhưng sự pha trộn liền mạch giữa chức năng với hình thức là đặc điểm của đồ nội thất Đan Mạch hiện đại và kết cấu vững chắc của món đồ này, kết hợp với việc bảo dưỡng và chăm sóc thích hợp sẽ giữ được giá trị lâu bền của nó.

Do khó khăn trong việc tái tạo chất lượng của đồ nội thất Đan Mạch, một mẫu nguyên bản của một món đồ năng động như thế này của một cặp nhà thiết kế nổi tiếng cũng đáng để tăng giá trị. ▽





Ngành lâm nghiệp Australia

Bền vững, dồi dào, hiện đại

Australia được thiên nhiên ưu đãi với nhiều vùng đất canh tác bền vững trải dài khắp lãnh thổ. Đứng đầu trong số này là hệ thống rừng của Australia - hệ sinh thái sinh học đa dạng và phong phú, chiếm gần 17% diện tích đất nước với tổng diện tích hơn 134 triệu hecta. Tương đương với 3% diện tích rừng của thế giới và là diện tích rừng lớn thứ bảy trên toàn cầu.

Tính bền vững môi trường là ưu tiên hàng đầu đối với ngành lâm nghiệp Australia. Một ngành có giá trị, hiện đại và giàu tài nguyên hiện đang thích ứng với những thay đổi của triển vọng thương mại toàn cầu.

Như một nỗ lực để đảm bảo tính bền vững môi trường, mang lại lợi ích cho các thế hệ hiện tại và tương lai; Australia áp dụng Chính sách Quản lý Rừng nhằm bảo vệ và nâng cao các giá trị về đa dạng sinh học, năng suất và khả năng hấp thụ khí cac-bon của rừng.

Australia xuất khẩu đa dạng các loại sản phẩm lâm nghiệp đến 41 quốc gia và là nước xuất khẩu dăm gỗ lớn thứ hai thế giới, với dăm gỗ chiếm 61% tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ của nước này, trong khi đó 'gỗ thô' chiếm 27%.

Ngoài việc tiếp cận các thị trường mới và tăng doanh số bán hàng ở các khu vực hiện có, ngành công nghiệp gỗ Australia liên tục tìm cách đổi mới, nâng cao giá trị sản phẩm và mở rộng danh mục hàng hóa – dịch vụ để phục vụ cả thị trường trong nước và quốc tế.

Ngành công nghiệp gỗ Australia ngày càng chú trọng đến thị trường Việt Nam – một thị trường có giá trị và dễ tiếp cận. Số liệu về thị trường đang phát triển này rất thuyết phục, xuất khẩu gỗ tròn của Australia sang Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 53% kể từ năm 2015.

Các sản phẩm xuất khẩu sang Việt Nam bao gồm dăm gỗ và các loại gỗ xẻ mềm có đường kính nhỏ như Cypress, gỗ thông mềm và các loại gỗ cứng như Spotted Gum, Brigalow và Gidgee. Những sản phẩm này phù hợp với nhu cầu thị trường bởi đặc tính đáng chú ý là màu sáng, độ bám dính và đàn hồi tốt; được sử dụng để sản xuất đồ nội thất thành phẩm và bán thành phẩm phục vụ xuất khẩu cũng như các công trình xây dựng khu dân cư thương mại trong nước.

Xuất khẩu gỗ của Australia được hưởng lợi từ mức thuế ưu đãi 0% vào Việt Nam theo Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA). Vị trí địa lý của Australia cũng đóng góp rất nhiều vào thương mại giữa hai nước, quá trình vận chuyển thường mất 17-26 ngày để các sản phẩm gỗ của Australia đến cảng Việt Nam.

Ngành lâm nghiệp, gỗ và sản phẩm gỗ của Australia là lĩnh vực ưu tiên của Cơ quan Thương mại và Đầu tư Chính phủ Australia (Austrade). Các chuyên gia thương mại trong và ngoài nước đang tích cực hỗ trợ ngành và các doanh nghiệp xuất khẩu xây dựng thị trường mới.

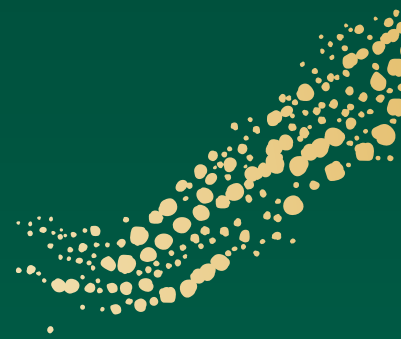
Để biết thêm thông tin về việc tìm nguồn cung ứng các sản phẩm lâm nghiệp từ Australia, vui lòng liên hệ với Cơ quan Thương mại và Đầu tư Chính phủ Australia (Austrade) theo địa chỉ email: Vietnam@austrade.gov.au





Australia's Forestry Industry

Sustainable, resourceful and modern



Australia is blessed with many sustainable farmed riches across its wide lands. Chief among these are Australia's forests – vast biodiversity ecosystems that make up almost 17 per cent of the nation's landmass, more than 134 million hectares. This equates to 3 per cent of the world's forest area and the seventh-largest reported forest area worldwide.



Environmental sustainability is a priority for Australia's forestry industry, a valuable, modern and resourceful sector currently adapting to changes to the global trading outlook.

Indeed, Australia has a Forest Management Policy which protects and advances values such as biodiversity, forest productivity and the ability for forests to act as carbon sinks. This means Australia is working to ensure sustainable forest management to help benefit current and future generations.

Australia exports a range of diverse forestry products to 41 countries and is the world's second largest wood chip exporter, with wood chips accounting for 61 per cent of its total timber exports, while 'wood in the rough' makes up 27 per cent.

In addition to accessing new markets, and growing sales in existing regions, Australia's timber industry is continually looking to innovate, value add its products and expand the offerings to serve both domestic and international markets.

Increasingly, the focus for the industry is to Vietnam – a valuable and accessible market for Australian timber. The data on this growing market is compelling, Australia's log exports to Vietnam have experienced a compound annual growth rate (CAGR) of 53 per cent since 2015.

Export products to Vietnam include woodchips and low-grade softwood sawlogs such as Cypress, Pine softwood and hardwood species including Spotted Gum, Brigalow and Gidgee. These are in line with market demand with their notable bright features, good adhesion and elasticity, and are used for the manufacture of finished and semi-finished furniture for export, plus some local commercial residential constructions.



Australian wood exports benefit from 0 per cent preferential tariffs to Vietnam under the ASEAN-Australia-New Zealand Free Trade Agreement (AANZFTA). Australia's geographic proximity has also contributed greatly to trade between the two countries, with it usually taking 17-26 days for Australian timber products to arrive at Vietnam's ports.

The Australian forestry, timber and wood products industry is a priority sector for Austrade – Australia's trade and investment agency. Trade experts – both on and offshore – are working to support the sector and clients to build new markets.

For more information about sourcing forestry products from Australia, please contact Austrade's trade team at Vietnam@austrade.gov.au

Công nghệ tối ưu nguyên liệu gỗ

▼ PHẠM TRANG

Đại dịch Covid-19 khiến khan hiếm gỗ nguyên liệu và đẩy giá tăng tới 400% so với trước đại dịch. Đồng thời, những diễn biến phức tạp gần đây trên thế giới càng khiến giá nguyên liệu trở nên cao hơn.

Đối với người tiêu dùng thế giới, điều này có nghĩa là việc xây, mua hoặc sửa sang lại ngôi nhà của thậm chí còn đắt hơn. Trong khi đó, các doanh nghiệp có thể phải đối mặt với việc chi phí xây dựng ngày càng tăng.

Các nhà phân tích nói rằng sự gia tăng này dự kiến sẽ cao hơn nữa khi thế giới đang bất ổn, và để giải thích điều gì đang xảy ra sau sự thiếu hụt và chi phí gia tăng không đến mức quá trầm trọng cũng như cách công nghệ có thể đảm bảo ngành gỗ trong tương lai.

Sự tăng giá đột biến được thúc đẩy bởi một số yếu tố, ít nhất trong số đó là tình trạng thiếu cây. Sau đó, cách ly xã hội dẫn đến sự gia tăng trong việc tự cải thiện nhà cửa, xây dựng và mua nhà mới, các dự án thường yêu cầu nhiều đồ gỗ. Về cơ bản, khi nhu cầu gỗ xẻ tăng lên gấp phải những trở ngại về nguồn cung liên quan đến khủng hoảng lao động, sẽ xảy ra thiếu hụt ở quy mô toàn cầu.

Giống như mọi ngành công nghiệp khác bị ảnh hưởng bởi đại dịch, các cơ sở sản xuất gỗ xẻ phải điều chỉnh hoạt động của họ, ban đầu điều này khiến sản xuất chậm lại và dẫn đến nguồn cung ít hơn. Nhưng ngay cả bây giờ khi các xưởng cưa đang hoạt động trở lại, các báo cáo cho thấy mối lo ngại của người lao động về mức lương thấp và điều kiện làm việc rủi ro đã tạo ra khoảng cách



việc làm trong ngành và điều này chỉ gây thêm áp lực lên chuỗi cung ứng gỗ xẻ.

Khi tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ ràng, sự chuyển dịch sang vật liệu xây dựng bằng gỗ cho thấy rằng gỗ xẻ sẽ vẫn là một mặt hàng nóng trong tương lai gần, và các chuyên gia đồng ý. Nhu cầu về sản phẩm này dự kiến sẽ duy trì mức tăng ổn định trong năm 2022 và hơn thế nữa để đáp ứng "nhu cầu nhà ở do nhân khẩu học định hướng".

Ở các nước như Phần Lan, kỹ thuật xây dựng sáng tạo bằng gỗ là xu hướng mới nhất. Lịch sử khai thác gỗ và sản xuất đồ gỗ của họ, cùng với sự phát triển của bối cảnh khởi nghiệp đã dẫn đến sự ra đời của "lĩnh vực công nghệ gỗ" tạo ra mọi thứ bền vững: dệt may, bao bì mỹ phẩm, nhựa làm từ gỗ và tất nhiên là nhà gỗ. Nhiều tòa nhà công cộng của đất nước được xây dựng bằng các sản phẩm gỗ và khoảng 80% các ngôi nhà biệt lập có khung bằng gỗ.

Với hơn một nửa khu rừng được bảo vệ của châu Âu nằm ở Phần Lan, họ đang tận dụng tối đa sự gần gũi với thiên nhiên để tạo ra các tòa nhà giảm thiểu chất thải và ô nhiễm. Các công ty Phần Lan như Finnos cũng là một phần của hệ sinh thái đang phát triển, cung cấp các giải pháp kỹ thuật số cho ngành lâm nghiệp và sản xuất đồ gỗ trên khắp thế giới. Theo Jyri Smagin, Giám đốc kinh doanh tại Finnos, những lĩnh vực này hiện đóng vai trò cực kỳ quan trọng và do đó cần có công nghệ tiên tiến cho phép các nhà sản xuất tạo ra các sản phẩm gỗ theo cách hiệu quả hơn và thông minh hơn.

Và họ đang giới thiệu các chiến lược công nghệ cao, chính xác để giúp lấp đầy những khoảng trống hiện có trong ngành sản xuất đồ gỗ.

Ngày nay, hầu hết các quy trình trong các xưởng cưa được xử lý bằng máy móc, nhưng một số yêu cầu vẫn khiến công việc này trở thành thách thức. Ví dụ: một số nhà máy sử dụng các công cụ tự động khác nhau để quét và tối ưu hóa gỗ thô nhằm đảm bảo gỗ có chất lượng hàng đầu cho thị trường.

Nhưng những công cụ này tạo ra khá nhiều dữ liệu và ai đó phải trải qua quá trình đọc và sắp xếp tất cả

thông tin đó. Nó chậm và tẻ nhạt, và bởi vì chúng ta là con người nên thường đi kèm với một số lỗi. Điều này làm cho khó phát hiện ra các sai sót tiềm ẩn, dẫn đến mất giá trị của gỗ. Trong thời đại khan hiếm gỗ như hiện nay, đó là một sai lầm đắt giá đối với các xưởng cưa.

Các công ty như Finnos cung cấp một giải pháp thông qua công nghệ. Họ tạo ra các sản phẩm thu thập dữ liệu chính xác, toàn diện về chất lượng gỗ trong các giai đoạn chế biến khác nhau khi sử dụng hệ thống máy quét lưu nhật ký. Máy quét lưu nhật ký này tạo ra một mô hình 3D của nhật ký và phân tích tất cả các tính năng của nó trong vòng chưa đầy nửa giây.

"Khi một cây bị chặt, giải pháp thân thiện với môi trường sẽ là sử dụng càng nhiều càng tốt từ cây đó, thay vì chặt nhiều cây thành mùn cưa. Các giải pháp của chúng tôi giúp các ngành công nghiệp tận dụng tối đa nguyên liệu thô mà không lãng phí", Smagin giải thích.

Bước tiếp theo mà các xưởng cưa cần thực hiện là so sánh chất lượng của nguyên liệu thô tại xưởng cưa với chất lượng thực tế cần thiết cho một sản phẩm cụ thể, để đảm bảo rằng nó đáp ứng tiêu chuẩn. Điều này giúp cắt giảm thời gian cần thiết cho các công việc thủ công, giải phóng người lao động để tập trung vào các công việc liên quan đến kiến trúc. Với nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm xây dựng bền vững như gỗ, các giải pháp như thế này là cực kỳ quan trọng.

Aappo Pulkkinen, Trưởng nhóm Tư vấn Khoa học Dữ liệu tại Thoughtworks, công ty tư vấn công nghệ toàn cầu hợp tác với Finnos cho biết, chúng tôi hiện đang sử dụng công nghệ máy học để tự động hóa việc ra quyết định trong toàn bộ chuỗi sản xuất. Bằng cách sử dụng dữ liệu hình ảnh từ máy quét của Finnos, chúng tôi có thể dự đoán sớm cấu hình cưa tối ưu cho từng khúc gỗ trong quy trình và sau khi triển khai công nghệ của mình, chúng tôi thấy năng suất của xưởng cưa tăng lên, trong khoảng từ 2-5%.

Theo Pulkkinen, ML có thể được áp dụng cho một loạt quy trình, từ tối ưu hóa công suất đến sản xuất phù hợp với nhu cầu. Việc xây dựng các thành phần máy học cho quá trình sản xuất là một quá trình lặp đi lặp lại, trong đó quá trình học tập sẽ giúp xác định các bước cần thiết để mang lại nhiều giá trị nhất. Hầu như bất kỳ công ty nào trong ngành gỗ đều có thể hưởng lợi từ những tiến bộ được kích hoạt bởi máy học và tối ưu hóa. ▼



Cái bắt tay cho tương lai

V LÊ HẰNG



Liên kết luôn mang tới lợi ích, nhất là sự liên kết giữa 5 hiệp hội gỗ trung ương và địa phương sẽ mang tới sự liên thông và nhất quán về chính sách, mục tiêu, năng lực quản lý và dự báo xu hướng phát triển của ngành gỗ.

Thỏa thuận hợp tác hướng tới phát triển bền vững ngành gỗ giữa Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam, Hiệp hội gỗ và thủ công mỹ nghệ Đồng Nai, Hội mỹ nghệ và chế biến gỗ thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương và Hiệp hội gỗ và lâm sản Bình Định là sự kiện quan trọng trong năm 2022.

Nó bắt đầu cho việc phấn đấu hoàn thành con số xuất khẩu 20 tỉ USD vào năm 2025, nỗ lực hợp tác, liên kết trong cộng đồng ngành gỗ để không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp...

Bắt đầu từ doanh nghiệp và hành động vì doanh nghiệp nói riêng, thương hiệu và sự phát triển bền vững của ngành gỗ nói chung. Sự liên kết của 5 hiệp hội mang tới sự đảm bảo về các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu và thị trường trong nước, giới thiệu, quảng bá doanh nghiệp và hình ảnh, chất lượng, mẫu mã các sản phẩm đồ gỗ Việt

Nam đến người tiêu dùng trong nước và quốc tế, cùng nhau xây dựng thương hiệu ngành gỗ Việt Nam có bài bản, có lộ trình rõ ràng và có những đánh giá liên tục trong từng thời điểm khác nhau để tạo ra hiệu quả cao nhất.

Theo ông Lê Văn Gợi, phó giám đốc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Đồng Nai, giá trị thương hiệu được xây dựng bằng chính nội lực, năng lực cạnh tranh bền vững, chất lượng của các doanh nghiệp. Với tầm nhìn này, việc xây dựng thương hiệu cho Việt Nam cần có "sự chọn lọc và xác định nhóm doanh nghiệp điển hình để trở thành đại sứ thương hiệu, đại diện cho ngành gỗ Việt Nam ở các thị trường mục tiêu", ông Gợi gợi ý tưởng cụ thể cho việc xây dựng thương hiệu gỗ.

"Ngành gỗ Việt Nam đang thu hút sự quan tâm chú ý của khách hàng và đối tác toàn cầu", ông Lê Xuân Quân, chủ tịch Hiệp hội gỗ và thủ công mỹ nghệ Đồng Nai nhận định, nhưng khó khăn là ngành đang phải đối mặt với giả mạo xuất xứ hàng hóa, vì thế, "cần phải ngăn ngừa hành vi gian lận này, bởi các thị trường xuất khẩu lớn như Mỹ, EU hay Canada rất khắt khe về gian lận thương mại và trốn thuế", ông Quân nhấn mạnh.

Đây cũng là một phần quan trọng trong thỏa thuận hợp tác của 5 hiệp hội. "Phối hợp chặt chẽ các cơ quan quản lý trung ương, chính quyền địa phương và cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời đấu tranh, ngăn chặn tình trạng gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp, loại bỏ những doanh nghiệp gian lận, làm ăn phi pháp", ông Đỗ Xuân Lập, chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam nói về nhiệm vụ của các hiệp hội trong thời gian tới.

Ý nghĩa của việc liên kết này chính là "hành động thiết thực nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và các đối tác thương mại", ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends bình luận về thỏa thuận mang tính cột mốc này, theo ông, "quan trọng nhất chính là góp phần bảo vệ các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, EU, Nhật Bản...".

Bảo vệ ngành gỗ trước các hành vi gian lận thương mại quan trọng và cấp thiết, nhưng để bền vững và tạo ra nội lực thật sự chính là phải tạo được nguồn gỗ nguyên liệu trong nước phục vụ tiêu dùng nội địa và chế biến xuất khẩu.

Nguồn nguyên liệu hợp pháp, bền vững trong nước ngày càng chủ động sẽ là lợi thế của ngành công nghiệp chế biến gỗ của Việt Nam, đồng thời duy trì được khả năng xuất siêu ở mức cao hơn. Và tạo ra nguồn nguyên liệu bền vững cần tăng cường chuỗi liên kết sản xuất thông qua chính sách hỗ trợ đẩy mạnh đầu tư trồng rừng gỗ lớn, hỗ trợ xây dựng cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC nhằm chủ động cung cấp gỗ nguyên liệu chất lượng, có giá trị kinh tế cao.

Để làm được điều này cần "có các cơ chế, chính sách về liên kết chuỗi", ông Tô Xuân Phúc nhắc lại những yêu cầu mà ông thường đề cập trong các hội thảo trước đây, và quan trọng nhất là "chính sách về đất đai cần có những thay đổi theo hướng tạo môi trường thúc đẩy hình thành liên kết", như thế mới cởi trói và giải phóng tiềm năng về đất đai thông qua các mô hình liên kết.

"Các cơ chế chính sách này sẽ tạo ra động lực nhằm giúp ngành gỗ giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, bao gồm cả nguồn gỗ rủi ro. Các giải pháp này cũng trực

tiếp thúc đẩy mở rộng các diện tích rừng chất lượng cao tại Việt Nam trong tương lai", thúc đẩy các chính sách gần gũi và cởi mở nhưng vẫn đảm bảo không va chạm với các chính sách quản lý chung về đất đai của nhà nước, là một trong những nhiệm vụ lớn của các hiệp hội trong mô hình hợp tác này, ông Đỗ Xuân Lập nhận định.

Một thành tố khác của nỗ lực đóng góp vào sự phát triển của ngành gỗ Việt Nam thông qua việc hợp tác chính là hình thành và phát triển một khu lâm nghiệp công nghệ cao ở phía Nam trở thành một trung tâm đồ gỗ liên vùng có quy mô và năng lực sản xuất, chế biến, thương mại đồ gỗ và sản phẩm gỗ hàng đầu trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Để làm được điều đó, theo các chuyên gia "phải dựa trên sự liên kết hợp tác chặt chẽ của cộng đồng doanh nghiệp ngành gỗ trong cả nước, vận dụng những thế mạnh của các địa phương đi tiên phong, bao gồm: Bình Dương, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh, Bình Định và một số tỉnh thành khác".

Theo đánh giá, dư địa phát triển ngành gỗ Việt Nam còn rất nhiều, vì kinh tế toàn cầu dần tăng trưởng trong thời gian qua, ngành xây dựng tại nhiều thị trường hoạt động mạnh thúc đẩy nhu cầu về đồ nội thất tăng. Và việc siết chặt kiểm soát gỗ rủi ro nhập khẩu, quản lý và minh bạch hóa thông tin sẽ giúp giảm lượng cung gỗ rủi ro nhập khẩu, từ đó tạo cơ hội cho các nguồn gỗ rừng trồng trong nước, bao gồm cả gỗ tạo ra bởi các mô hình liên kết phát triển.

Đồng thời, sự chủ động về công nghệ sản xuất, đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, đa dạng hoá cơ cấu sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm xuất khẩu nhờ việc tận dụng tối đa lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do của các doanh nghiệp Việt Nam, tạo động lực thúc đẩy gỗ và sản phẩm gỗ.

"Nhằm hỗ trợ ngành gỗ phát triển một cách bền vững và tăng kim ngạch xuất khẩu ngành gỗ", ông Lê Xuân Quân cũng kiến nghị các Bộ, ngành chức năng tạo kênh liên kết, để kết nối các hãng tàu lớn trong và ngoài nước với nhau nhằm ổn định giá cước vận chuyển trong xuất nhập khẩu để giảm chi phí logistics. ■

Handshake for the future

 LE HANG

The association always brings benefits, especially the connection between the 5 central and local timber associations, which will bring the connection and consistency in policies, goals, management capacity and forecast development trends of the timber industry.

Cooperation agreement towards sustainable development of the timber industry between the Vietnam Timber & Forest Products Association (VIFORES), Handicraft and Wood Industry Association of Dong Nai (DOWA), Handicraft and Wood Industry Association of Ho Chi Minh city (HAWA), and Binh Duong Furniture Association and Binh Dinh Timber and Forest Product Association (FPA), is an important event in 2022.

It begins to strive to complete the export figure of 20 billion USD by 2025, strives for cooperation and association in the timber industry community to constantly improve the competitiveness of enterprises...

Starting from the business and acting for the business in particular, the brand and the sustainable development of the timber industry in general. The association of five associations

brings assurance of trade promotion activities, development of export and domestic markets, introduction and promotion of businesses and images, quality and designs of Vietnamese wooden products to domestic and international consumers, together build a Vietnamese timber industry brand with a methodical, clear roadmap and continuous evaluation in different times to create the highest efficiency.

According to Mr. Le Van Goi, Deputy Director of Dong Nai Department of Agriculture and Rural Development, the brand value is built by the internal strength, sustainable competitiveness and quality of enterprises. With this vision, building a brand for Vietnam requires "selection and identification of typical business groups to become brand ambassadors, representing Vietnam's timber industry in target markets". Mr. Goi suggested specific ideas for timber branding.

"Vietnam's timber industry is attracting the attention of global customers and partners," said Le Xuan Quan, chairman of the Handicraft and Wood Industry Association of Dong Nai (DOWA), however the industry is facing difficulties with counterfeiting of origin of goods, so "it is necessary to prevent this fraud, because major export markets such as the US, EU or Canada are very strict about trade fraud and tax evasion", Mr. Quan emphasized.

This is also an important part of the cooperation agreement of the five associations. "Collaborating closely with central management agencies, local authorities and the business community to promptly fight and prevent origin fraud, illegal transshipment, and elimination of illegal and fraudulent businesses" said Mr. Do Xuan Lap, chairman of the Vietnam Timber and Forest Products Association. He talked about the association's tasks in the coming time.



The meaning of this association is "the practical actions to protect the legitimate interests of the Vietnamese business community and trading partners", commented Mr. To Xuan Phu, an expert from Forest Trends. According to him, "the most important thing is to contribute to the protection of main export markets such as the US, EU, Japan...".

It is important and urgent to protect the timber industry against trade frauds. However, in order to be sustainable and create real internal resources, we must create a source of domestic wood materials for domestic consumption and export processing.

An increasingly proactive and legal source of domestic raw materials will be an advantage of Vietnam's timber processing industry, while maintaining a higher export surplus.



And in order to create a sustainable source of raw materials, it is necessary to strengthen the production chain linkage through policies to promote investment in large timber plantations, supporting the development and granting of certificates of sustainable forest management (FSC) in order to proactively supply raw material timber with high quality and high economic value.

To do this, it is necessary to "have mechanisms and policies on chain linkage", Mr. To Xuan Phu reiterated the requirements that he often mentioned in previous seminars, and most importantly, "policies on land need to have changes in the direction of creating an environment that promotes linkage formation", thus untying and unleashing the potential of land through linkage models.

"These mechanisms and policies will create incentives to help the timber industry reduce its dependence on imported raw materials, including risky timber sources. These solutions also directly promote the expansion of high-quality forest areas

in Vietnam in the future", promoting close and open policies while ensuring that they do not collide with common management policies regarding state land. That is one of the major tasks of associations in this cooperation model, said Mr. Do Xuan Lap.

Another element of the effort to contribute to the development of Vietnam's timber industry through cooperation is the formation and development of a high-tech forestry zone in the South to become an inter-regional woodworking center. The center will have the leading scale and capacity in manufacturing, processing and trading wooden furniture and timber products in the Asia-Pacific region.

To do that, according to experts, "we must rely on the close cooperation of the timber industry business community throughout the country, using the strengths of pioneering localities, including: Binh Duong, Dong Nai, Ho Chi Minh City, Binh Dinh and some other provinces".

According to the assessment, there is still a lot of room for the development of Vietnam's timber industry, because the global economy has gradually grown in recent years, the construction industry in many markets has been active, boosting the demand for furniture. And tightening control of imported risky timber, management and transparency of information will help reduce the supply of imported risky timber, thereby creating opportunities for domestic plantation timber sources, including timber created by the development link pattern.

At the same time, the initiative in production technology, diversifying export markets, diversifying product structure, improving the competitiveness of export products by taking full advantage of the free trade agreements of Vietnamese enterprises, creating a driving force to promote timber and timber products.

"In order to support the timber industry to develop in a sustainable way and increase the export turnover of the timber industry", Mr. Le Xuan Quan also proposed the ministries and functional agencies to create a link channel to connect domestic and abroad major shipping lines together to stabilize freight rates in import and export to reduce logistics costs. 



Canadian wood. Versatile and durable. Gỗ Canada. Đa dụng và bền bỉ.

WESTERN HEMLOCK GỖ ĐỘC CẦN BỜ TÂY



TRY CANADIAN WOOD
HÃY DÙNG THỬ GỖ CANADA

canadianwood.com.vn
+84 (0)909 222 408



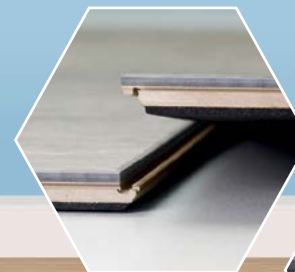
A range of high-quality certified lumber from sustainably managed forests of British Columbia, Canada.
Các loại gỗ xẻ chất lượng cao được chứng nhận từ nguồn rừng trồng được quản lý bền vững của tỉnh bang British Columbia, Canada.



Hãy tiếp cận những công nghệ ván sàn mới giúp rút ngắn thời gian lắp đặt

Để có mặt sàn tuyệt vời thì chẳng còn cách nào nhanh hơn những công nghệ drop-lock của i4F cả nhờ khả năng lắp đặt nhanh hơn tới 30% so với những cơ cấu góc/góc cơ bản. Công nghệ này không đòi hỏi phải chèn thêm vật liệu hay công cụ lắp đặt chuyên dụng, lại có kết nối cực kỳ chắc chắn, đồng thời kết hợp trơn tru với mọi vật liệu và mọi hình dáng.

Hãy trao đổi với nhà sản xuất hiện tại của bạn hoặc liên hệ với chúng tôi để tìm kiếm bằng sáng chế i4F đang được áp dụng vào sản xuất ván sàn có trang bị công nghệ drop-lock của chúng tôi. Hãy sẵn sàng để hạ đo ván các đối thủ cạnh tranh và nhanh chóng thu lợi nhuận.



Công nghệ của **Click4U®**
và **3L TripleLock®**

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 3/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 25/28/50x 103-164 x 2.100-3.050 mm	CIF	340
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 32x 100-400 x 2700-3000 mm	CIF	470
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 25-32 x 100-200 x 2500 - 4900 mm	CIF	560
Gỗ thông. Quy cách: 50 x 100-300x 2400-6.000 mm	CIF	340
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 28x75x 3050 mm	CIF	340
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 22-37 x 75-300 x 2400-4500 mm	CIF	350
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng, xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	730
Gỗ sồi đỏ, xẻ sấy loại 1C, 5/4	CIF	996
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 32 x 150-420 x 2000 -4000 mm	CIF	660
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 26 x 100-600 x 2100 -4300 mm	CIF	585
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	623
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 2C, 4/4	CIF	790
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90-99 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	535
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	565
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	635
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120- 129 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	685
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130- 139 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	719
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140- 149 cm, dài: 2.3- 3.5 m	CIF	740
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.7 m trở lên	CIF	177
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Karringum, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.8-5.8 m	CIF	185
Gỗ Bạch đàn - Karringum FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên, dài: 2.8- 5.8 m	CIF	175
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, lóng, 2SC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.44 m trở lên	CIF	408
Gỗ sồi trắng, loại 4SC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài : 2.1m trở lên	CIF	467
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39 cm, dài: 3.0 trở lên	CIF	215
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài: 3.0m trở lên	CIF	263

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 3/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	349
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	324
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	330
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	320
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	310
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	305
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	325

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 3/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 1.8 x 1220 x 2440 mm	CIF	350
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	CIF	475
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	605
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	480
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	580
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	460
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	445
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	728
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 4.5/5.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	669
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	515
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	463
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	458

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 3/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẶM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	132
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	137
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	132
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	135
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	137
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	139
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	127
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2.Pre MBR, dày 2.5 mm	CFR	325
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2. Pre MBR, dày 6.0 mm	CFR	300
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2. Pre MBR, dày 9.0 mm	CFR	290
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2.Pre MBR, dày 12 mm	CFR	280
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2.Pre MBR, dày 15/18 mm	CFR	275
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 25 mm	CFR	315
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, AB. Kích thước: 11.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	408
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, LVL. Kích thước: 11 x 75 x 1100 mm	CFR	330
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	333
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	338
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	296
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	306
Hoa Kỳ		
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 12 x1220 x2440 mm	FOB	579
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S 12 x1220 x2440 mm	FOB	535
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S 18 x1220 x2440 mm	FOB	489
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 18 x1220 x2440 mm	FOB	519

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời

DỊCH VỤ/ SERVICES



i4F LICENSING NV

Địa chỉ: Oude Watertorenstraat 25, 3930 Hamont-Achel, Belgium
Tel: +32 11922111 **Mobile:** +84 909728117
Email: dong@i4f.com (Licensing Manager in Vietnam)
Web: https://i4f.com
Sản phẩm: Cấp phép bằng sáng chế hèm khóa ván sàn SPC, LVT, Laminate

THƯƠNG MẠI/TRADER



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15, đường Cộng Hòa, P.13, Quận Tân Bình, Tp. HCM
Tel: (+84) 28 3 812 2270
Email 1: johnluu@m-trade.com.vn
Email 2: dungvo@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Máy chế biến gỗ; nguyên liệu gỗ, ván các loại & dao cụ ngành gỗ

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYÊN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TBD số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743) 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÀNH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG DONGWHA

Địa chỉ: Lô G, Khu công nghiệp Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Tel: (+84 283) 910 3966 **Fax:** (+84 283) 910 3967
Email: sales@vrgdongwha.com
Web: http://www.dongwha.com
Sản phẩm: Sản xuất MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavico.com
Website: www.tavico.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tán bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjimmy.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
Điện thoại: 0256 222 1905 **Web:** https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG QUÝ I NĂM 2022

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 3/2022 đạt 1,538 tỷ USD, tăng 74,3% so với tháng trước đó.

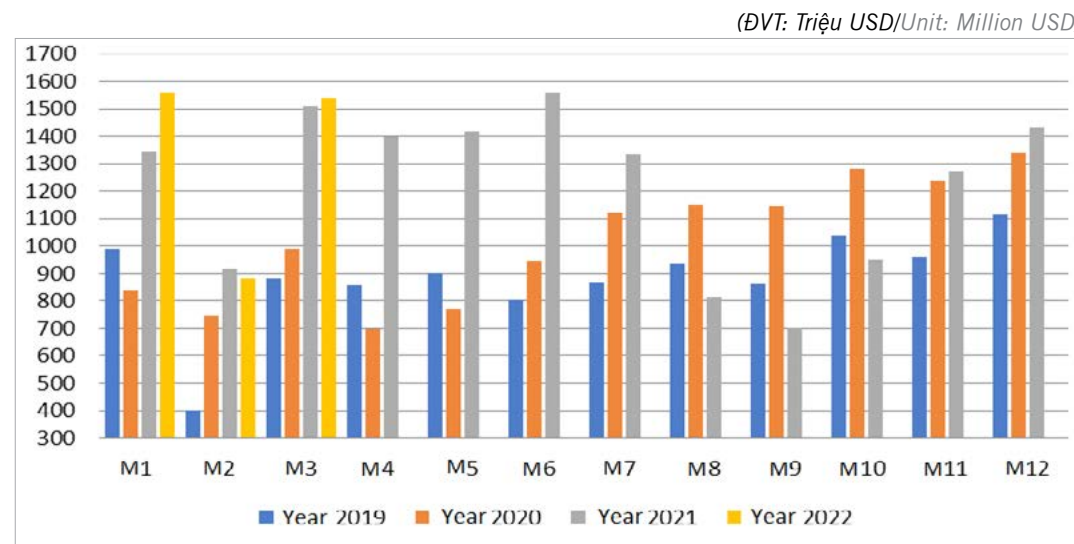
Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 1,159 tỷ USD, tăng 69,6% so với tháng 02/2022.

Trong quý I năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 3,978 tỷ USD, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 3,005 tỷ USD, tăng 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy, tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta trong quý I/2022 đang chậm hơn so với cùng kỳ những năm gần đây. Giá cả hàng hóa nguyên vật liệu cơ bản toàn cầu tăng cao làm giảm chi tiêu hàng hóa tiêu dùng nói chung và mặt hàng nội thất gỗ nói riêng.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng từ năm 2019 - 2022
Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2019 - 2022



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 3/2022 năm 2022 kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 757 triệu USD, tăng 60% so với tháng trước đó.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 708 triệu USD, tăng 62,33% so với tháng 02/2022.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST QUARTER OF 2022

EXPORT

According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in March 2022 achieved US\$1.538 billion, up 74.3% compared to the same period last year.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$1.159 billion, up 69.6% compared to February 2022.

In the first quarter of 2022, the W&WP export turnover in the whole country reached US\$3.978 billion, up 4% over the same period in 2021.

In which, the export turnover of wood products reached US\$3.005 billion, up 0.7% over the same period last year.

Thus, the growth of the W&WP export turnover of our country in the first quarter of 2022 is slower than the same period in recent years. Rising global prices of basic raw materials reduces spending on consumer goods in general and wooden furniture in particular.

Quý I năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 1,997 tỷ USD, giảm 1,1% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 50,2% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 1,839 tỷ USD, giảm 2,02% so với quý I/2021; chiếm 61,21% kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Quý I năm 2022, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt 2,403 tỷ USD, tăng 4,63% chiếm tới 60,42% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn ngành.

Cũng trong quý I/2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh, Australia tăng khá mạnh, với mức tăng lần lượt là 11,56%; 18,79%; 14,12% và tăng 14,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

billion, down 1.1% over the same period last year; accounted for 50.2% of the total W&WP export turnover of the whole country.

In which, the export turnover of wood products reached US\$1.839 billion, down 2.02% over the first quarter of 2021; accounted for 61.21% of the total export turnover of wood products of the whole country.

EXPORT MARKETS

In the first quarter of 2022, the United States has continuously maintained as Vietnam's largest W&WP export market, reached US\$2.403 billion, up 4.63% over the same period in 2021; accounted for 60.42% of total export turnover of W&WP in the whole country.

Also in the first quarter of 2022, the W&WP export turnover to Japan, Korea, UK and Australia markets increased strongly, with an respective increase of 11.56%; 18.79%; 14.12% and 14.4% over the same period last year.

Bảng 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường trong quý I năm 2022
Table 1: Reference to the export turnover of W&WP to some markets in the first quarter of 2022

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	First quarter of 2022	Compared to first quarter of 2021	Change (%)
USA	2,403,916	4.63	60.42
Japan	396,824	11.56	9.97
China	353,161	-1.56	8.88
South Korea	248,849	18.79	6.25
UK	72,049	14.12	1.81
Canada	65,610	-0.05	1.65
Australia	45,970	14.40	1.16
Germany	41,634	6.58	1.05
France	38,301	4.91	0.96
Malaysia	33,301	36.07	0.84
Netherlands	32,312	14.87	0.81
Belgium	21,298	38.43	0.54
Taiwan	18,590	-2.40	0.47
Thailand	16,249	19.23	0.41
Denmark	16,005	32.66	0.40
Spain	10,413	-16.90	0.26
Sweden	9,361	-5.45	0.24
Italy	8,743	-15.61	0.22
Singapore	8,657	68.20	0.22
Arab Saudi	8,309	-44.06	0.21
Poland	7,431	-11.13	0.19
Mexico	6,515	47.02	0.16
New Zealand	6,477	-11.27	0.16
UAE	5,750	-24.15	0.14
Cambodia	5,743	18.54	0.14
Chile	5,531	46.61	0.14
India	5,151	-11.15	0.13
Switzerland	2,633	2.07	0.07
South Africa	1,624	14.88	0.04
Russia	1,575	-28.94	0.04
Portugal	1,493	0.58	0.04
Greece	1,398	61.64	0.04
Laos	1,246	-49.67	0.03
Hong Kong	1,152	25.08	0.03
Norway	841	22.04	0.02
Kuwait	775	-49.75	0.02
Turkey	716	-36.66	0.02
Finland	713	106.04	0.02
Czech	510	-50.01	0.01
Austria	65	-86.56	0.00

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

FDI enterprises

In March 2022, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$757 million, up 60% compared to the previous month.

In which, the export turnover of wood products reached US\$708 million, up 62.33% compared to February 2022.

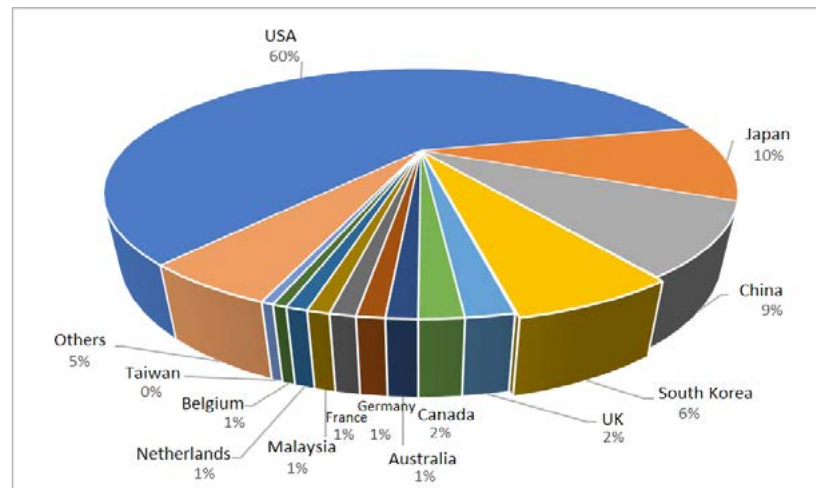
In the first quarter of 2022, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$1.997

Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang số ít thị trường chủ lực giảm nhẹ: thị trường Trung Quốc 1,56%; giảm 0,05% tại thị trường Canada và giảm 2,4% tại thị trường Đài Loan.

In contrast, W&WP export turnover to a few key markets decreased slightly: China market 1.56%; down 0.05% in the Canada market and down 2.4% in the Taiwan market.

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong quý I năm 2022
Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in the first quarter of 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 3/2022 đạt gần 238 triệu USD, tăng 24,6% so với tháng trước đó.

Quý I năm 2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 678 triệu USD, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong quý I năm 2022, Việt Nam đã xuất siêu 3,3 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

Quý I/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 272 triệu USD, giảm 8,32% so với cùng kỳ năm ngoái.

Quý I/2022, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 1,725 tỷ USD tại Việt Nam trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Thị trường nhập khẩu

Quý I/2022, Trung Quốc tiếp tục là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, đạt trên 243 triệu USD, tăng 7,85% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm tới 35,87% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của toàn ngành.

IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to statistics of the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in March 2022 reached nearly US\$238 million, up 24.6% over the previous month.

In the first quarter of 2022, the W&WP import turnover into Vietnam reached US\$678 million, down 7.1% over the same period last year.

In the first quarter of 2022, Vietnam had a trade surplus of US\$3.3 billion in W&WP import and export.

FDI enterprises

In the first quarter of 2022, the W&WP import turnover of FDI enterprises reached over US\$272 million, down 8.32% over the same period in 2021.

In the first quarter of 2022, FDI enterprises had a trade surplus of US\$1.725 billion in Vietnam in W&WP import and export.

Import market

In the first quarter of 2022, China still remained the largest W&WP supply market for Vietnam, achieved over US\$243 million, a slight increase of 7.85% over the same period last year; accounted for 35.87% of the total import turnover of W&WP in the whole industry.

Đáng chú ý: kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Lào, Congo và Nga về Việt Nam trong Quý I/2022 tăng rất mạnh, lần lượt tăng 67,68%; 57,43% và tăng 123,16% so với cùng kỳ năm ngoái.

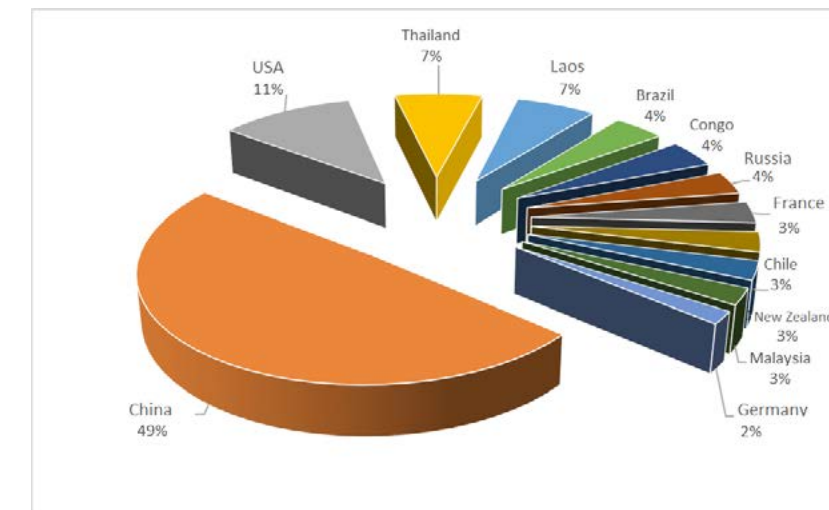
Ngược lại, giảm mạnh từ nhiều thị trường như Hoa Kỳ, Thái Lan, Brazil, Pháp, Chile...

Notably, W&WP import turnover from Laos, Congo and Russia markets into Vietnam in the first quarter of 2022 increased strongly, respectively 67.68%; 57.43% and 123.16% over the same period last year.

On the contrary, there was a sharp decrease from many markets such as the United States, Thailand, Brazil, France, Chile etc.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong quý I năm 2022
Chart 3: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in the first quarter of 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

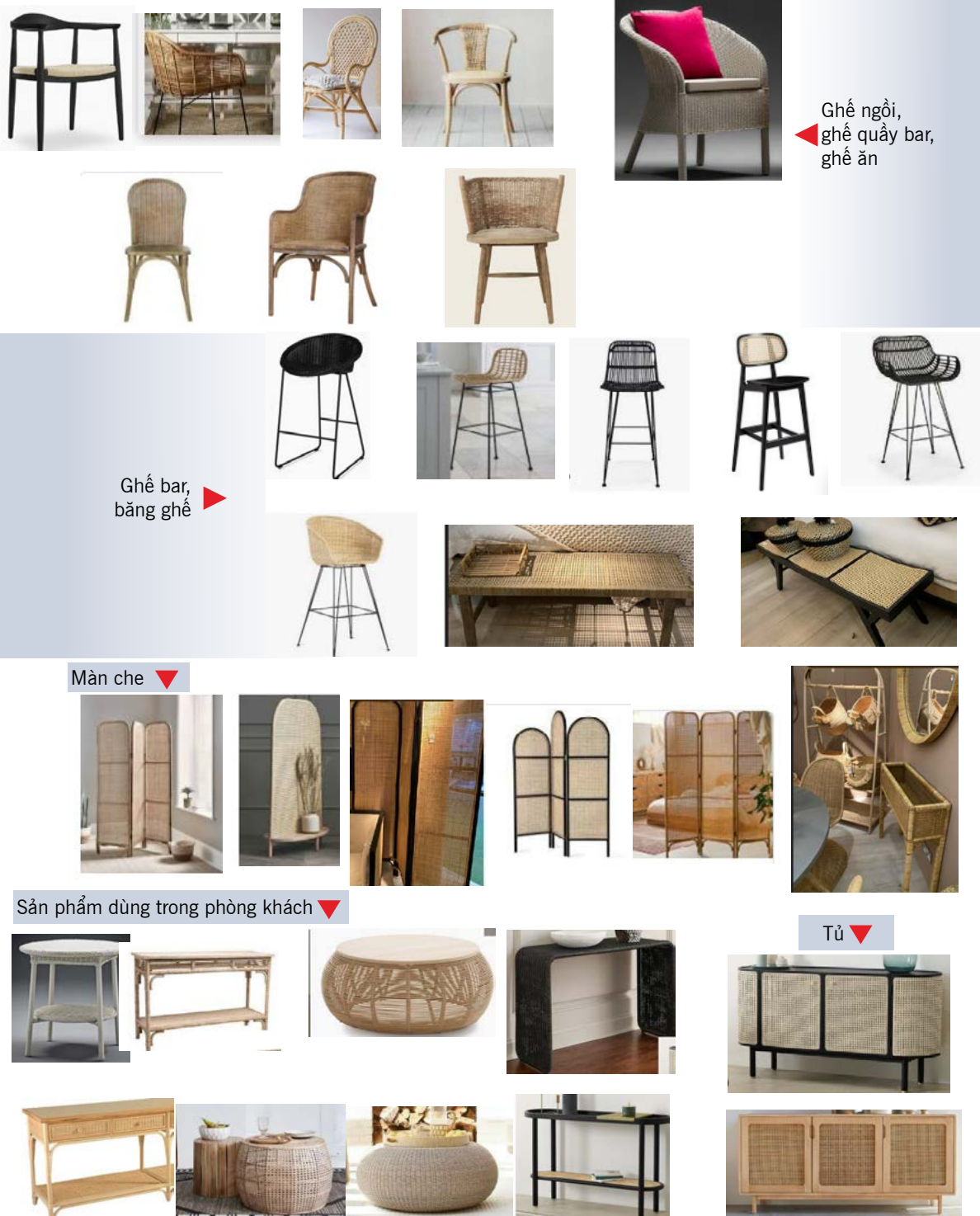
Bảng 2: Tham khảo kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ một số thị trường về Việt Nam trong quý I năm 2022
Table 2: Reference to some markets supplying W&WP for Vietnam in the first quarter of 2022

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	First quarter of 2022	Compared to first quarter of 2021	Change (%)
China	243,379	7.85	35.87
USA	55,449	-34.09	8.17
Thailand	36,585	-16.40	5.39
Laos	33,157	67.68	4.89
Brazil	21,158	-28.85	3.12
Congo	20,842	57.43	3.07
Russia	17,535	123.16	2.58
France	16,061	-37.56	2.37
Chile	15,046	-49.79	2.22
New Zealand	14,022	-31.39	2.07
Malaysia	12,287	5.23	1.81
Germany	9,422	-25.80	1.39
Indonesia	6,306	-16.84	0.93
Argentina	6,095	57.48	0.90
Finland	5,510	-4.25	0.81
Italy	5,324	-13.22	0.78
South Korea	5,286	-26.09	0.78
Ghana	2,309	-25.37	0.34
Sweden	2,242	-45.95	0.33
Australia	2,173	-66.33	0.32
Canada	2,028	-72.67	0.30
Belgium	1,675	-6.00	0.25
Cambodia	1,512	-60.22	0.22
Japan	1,511	-37.87	0.22
South Africa	1,217	-34.91	0.18
Taiwan	541	-36.79	0.08
Myanmar	534	60.96	0.08

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

CÔNG TY GALLERY DIRECT CỦA ANH TÌM NHÀ MÁY SX CÁC DÒNG SẢN PHẨM SAU TẠI VIỆT NAM

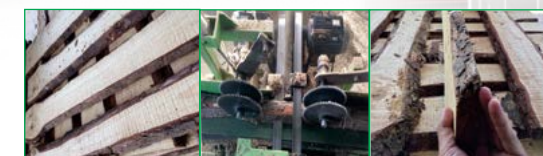


Doanh nghiệp quan tâm, và muốn biết thêm các yêu cầu khác, vui lòng liên hệ:
Tạp chí Gỗ Việt goviet.magazine@gmail.com
hoặc Ms. Hằng qua email: Hang.Phan@gallerydirect.co.uk

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2
SMALL LOG PROCESSING



CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER



Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam